

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiên và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.

Như vị nào có mua thuốc của Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không một cuốn Dược-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Tirage: 1.800 exemplaires.

Ng. Ch. Sat

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

17^e ANNÉE

NAM THỨ 17

Ngày 8 Juin
1918

農 賈 茗 談

Số 67

Ngày 28 tháng tư
năm Mậu-Ngũ

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>	<p>Chủ nhơn: F. CANAVAGGIO</p> <p><i>Quản-lý, kiêm Chính chủ bút:</i> Nguyễn-chánh-Sát</p> <p><i>Đại biểu:</i> Đặng-thúc Liêng. Nguyễn-viên-Kiều</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0m065 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>BAO BẢO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại tòa-án thương nghị.</p>
--	---	---

Direction, Rédaction et Administration 157, rue Catinat. — SAIGON.

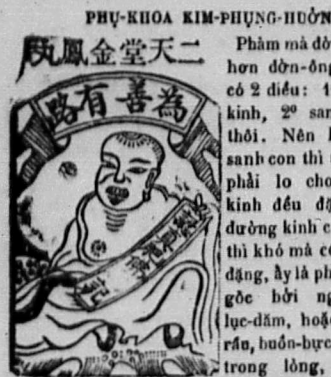
Ông nào mua báo, xin đóng tiền trước

MỤC LỤC

1. Nông-nghiệp tề nguyên.
2. Tình cảnh làm ruộng.
3. Thế-giới tân văn.
4. Đông-Dương thời sự.
5. Hào-hiệp đáng khen.
6. Đại-Pháp lễ nghi.
7. Một điều nên nói.
8. Hạ tân quan.
9. Dĩ hòa vi quý.
10. Nói chữ một thờ độc.
11. Mộng-Trần Lão-tiên-sanh.
12. Trình thám tiêu thuyết.
13. Nước là khuấy nên hồ.
14. Minh bạch đồng liêu.
15. Túc-Kiều.
16. Thú-giang-hồ.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN-ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN
Phạm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên hề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho dạng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, tru-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tấn hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chừng nấy, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thích hợp thời nghi. Nay Bồn-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban, Bốn mùa cảm mạo, Nóng lạnh nhức đầu, Thời chứng dịch hạch, Hết loạn mửa yã, Đau bụng sinh bụng, Trứng phong trứng đám, Bất tỉnh nhơn sự, Cắm gió sanh ho, Kiệt máu kiệt đám, Nhứt mối cùng minh, Tinh thần bất hoải, Trúng thử phát nóng, Thủy thổ bất phục, Vị chẳng tiêu hoá, Bị ghe đại sảng, Sơn phong chanh rét, Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 90

Nhị-khoa-căng-cơ-táng

Chủ trị con nít cạp mạng kinh phong, cùng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này: Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đăm ngàn chặn con mắt lác liên, hoặc trợn trắng, cứng răng, cứng hàm, bắt tỉnh nhơn sự, miệng mũi trướng khí, trong ruột đau thốc, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giựt tay giựt chơn, đường đại huật bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mửa, khi ỉa rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, òm gáy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng dạng, khóc có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiểu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ dạng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra đăm đờ cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ dạng các chứng bịnh độc.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng. Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LẦU

Số 84-92 đường Espagne SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

LỢI RAO

Kính cùng lục châu qui-khách đặng rõ: TẠI TIỆM TÔI HIỆU

陶玉

DÀO-NGỌC

Ở Cholon, đường Quai de Mytho số 33 Có trữ bán những thứ thuốc điều hiệu:

南洋兄弟烟草公司

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

KẾ RA SAU NÀY:

1. NHẬN..... HÌ-THƯỚC.
2. >..... SONG-HÌ.
3. >..... HUYNH-PHI-MÁ.
4. >..... LAM-PHI-MÁ.
5. >..... ÁI-QUỐC.
6. >..... PHÁT-TÀI.
7. >..... KIM-TU BẠI-HÌ.
8. >..... TỬ-HÌ.
9. >..... KIM-TU VẠN-LÝ TRƯỜNG-THÀNH.

Thuốc điều ấy làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thôi, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.

Thuốc này hết không khô cở mà cũng không quên đám, và mùi nó thơm tho hơn các thứ kiện khác.

Vậy xin lục-châu qui-khách hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ lưỡng đặng làm cho khỏi khô cở và quên đám, đã ngon mà lại rẻ.

Xe hơi bán rẻ lắm

Kính cùng Saigon Cholon và Lục-châu chủ quản-lưu đặng rõ: Nay có ông chủ hãng An-lê tỉnh về Tây, nên có bán một cái xe hơi hiệu Peugeot, hai máy, 4 chỗ ngồi; sức mạnh 8 ngựa, 1 giờ chạy 50 ngàn thước Tây. Khi mới mua giá là 3500\$00, nay bán lại rẻ lắm, chừng 2000\$00 mà thôi. Nếu qui-ông muốn mua thì xin đến tại nhà máy Yee Chông số 231, Quai des jonques Binh-tây, trước là coi cho biết cái xe, sau là hỏi Monsieur POIHER mà thương nghị giá cả.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »

Tiệm hơi tóc ở đường Catinat, số 93, ngan nhà in và nhà bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale), bán nón, dù, xà-bông thơm và dầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt, ván ván. Giá rẻ. Lành sữa máy may, máy viết các biểu. Bán thơ truyện đủ thứ.

CAO BACH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn-bài số 110 (ngan trước Toà Tân-đảo, hiệu là Tân-phát-Long, để sửa: Đền Tito-Landi và đền Manchons, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy tát và sửa đồng-hồ, ván ván. Lại cũng có bán: Manchons, Carbuze và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm được các việc theo ý qui-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi qui-quan có đám tiệc chi mà muốn chung đèn trong nhà cho sáng, tui chúng tôi cũng lãnh làm được, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy: M. NGUYỄN-CHÍ-HÒA, 110 Rue d'Adran Saigon.

TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tế, kỳ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khẩn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gởi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix-courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
cần khải.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là cửa hàng Annam của hội « Nam-kỳ Co-tu-phương-chức-công-ty », lập ra mà bán đủ các thứ. Hàng-Bắc.

Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.

Nón casques, Valises.

Bổ may mùng Annam dệt rẻ và chắc. Ông súc thau, xuy bạc, ô trơn, ô chạm ván ván.

Vòng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên. May quần áo Annam.

May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki, áo chemises, blouses.

Bán thiết giá — may mau ăn công rẻ — có mướn được thợ giỏi.

Xin mời qui khách đồng-Lang tới xem chơi.

BỘI-QUANG-CHIẾU.

Thơ vậ mới phải

Mới nghe qua cái ĐỀ-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chớng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, ấy vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ VẬY MỚI PHẢI?

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-dâm Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỘT TRÀM VÀ CỤ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chừ quân-tử rỏ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cẩng Trâm và Cẩng giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạn, để dùng mà ăn trên nhà, hay là đóng cử cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính TRẦN-TẤN-TÀI Marchand de bois à Baclieu.

NAM-HÔNG PHÁT KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang gare xe lửa Saigon-Govap tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẽ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niemi kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông. HUY-NH-ƯỢ-KY.

Xin hãy đến thử xem ..

Mau lắm! Mà rất kỹ càng TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy dù các thứ kiểu áo-xiêm quần, dùi, và y phục Âu-châu (palette) theo thứ thế.

Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ; Lục-lông thạc, Cầm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc

Văn, Nho, Xuyên, Lành (Trung-huê), Nhuộm Gia-dụng thật tốt.

Thơ, truyện, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vân vân...

Nếu chừ-quí vị, muốn hỏi kiểu giề chi, xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH 110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh SAIGON

BÁN MÁY XAY LÚA

Nguyên tôi có mua một cái máy xay lúa, của nhà tôi, còn mới tinh-nh, mà nay tôi mắc lnh lo làm việc khác, nên muốn bán lại, vậy Lục-châu chừ quân-tử nư-trai có muốn dùng thì tôi bán lại cho, xin hãy viết thư cho tôi, hoặc đến tại nhà tôi mà thương nghị.

TRƯƠNG-VĂN-HẠNH Cycles et Éclairage à Sarte

ai có giấy vụng và giề rách

NÊN ĐỂ DÀNH MÀ BÁN

Lò làm giấy Nam-kỳ, hiệu là: Nam-kỳ Chi-cuộc Công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay, đã khởi sự mua các thứ giấy vụng và giề rách. Lục-châu chừ ai có giấy lộn, hồ, giấy chi, xin hãy để dành mà bán, hoặc giề rách như: giề vải, giề lụa, thì ông-ti đều mua hết, trừ ra có thứ giề đen và nỉ thì không mua mà thôi; ấy vậy, hề ai có giấy vụng hoặc các thứ giề rách đã nói trên đây, thì xin để dành cho được chừng năm mười ki-ô rồi đem tới mấy nơi chỉ ra sau đây mà bán.

SAIGON, thì nhà số 28, đường d'Adran.

CHOLON, thì nhà số 20, đường Quai Te-tard.

Hai chỗ này đều có người thay nặt cho Công-ti mà mua.

CÓ MỘT MÌNH HANG DENIS FRÈRES làm Đại-lý, có trữ hợp quet hiệu này nội cõi Đông-Dương mà thôi.



Nông-nghiệp tẻ nguy

(Tiếp theo)

Trót bốn năm trời tôi vào thì o nghiệp ruộng tại Baclieu, tôi đã có thí nghiệm rồi, thiệt nội Nam kỳ ta đây không có thì h nào mà để bê làm ruộng cho bằng đất Baclieu. Những đất hoang nhân thuở nay chưa ai động tới, nếu phát cho chín rồi để vậy ít ngày cho cỏ nó thú và chìm xuống rồi cứ việc cây nhàu, khỏi cây bừa chi hết, mà tới mùa gặt hái, mỗi công cũng chắc mèm 10 gia hân hoi, có chỗ lại còn nhiều hơn cũng có.

Chừ tôi nghĩ coi, ruộng đất để làm như vậy, mà tới ngày nay nơi miệt Camau những đất bỏ hoang vẫn còn mình mông, không ai làm cho hết, ấy là tại tỉnh Baclieu đất thì rộng, mà dân thì thưa (địa quảng nhân hi) nên không có đủ nhơn-công mà khai phá đất hoang cho hết.

Còn như vậy tỉnh: Cánh, Vinhlong, Mỹ-tho, Gò-cong, Traviên, Tanan, Cholon vân vân, đất ít mà dân đông, phần thì ruộng làm đã lâu, phần phướng đã hết rồi, nên mỗi năm làm ruộng mà muốn có có lúa thì phải cấy đi lại lại đôi ba phen, lại còn phải bừa cho kỹ lưỡng, năm trao bày ừ mới có lúa mà ăn; sánh với ruộng Baclieu thì khó hơn thập bội.

Vậy mà sao những dân nghèo ở trong các tỉnh mới nói trên đây lại không tìm tới mấy chỗ để vậy mà làm ruộng?

Vậy ở nông độ nơi mây ông Diên-châu chừ h y thường những kẻ tá-diên; một là giúp lúa giúp tiền, hai là lấy cát đỏ, hai là lương công cướp việt, một năm chỉ được chừng trâu hư cũng tá-diên, kho lúa đất cũng tá-diên, khai mương cũng tá-diên, đập bờ mương cũng tá-diên, viết chi nhưt nhưt cũng tá-diên mà tiền công thì không tính. Tình cảnh như vậy rất thảm thay cho bọn tá-diên, làm cho hết công việc của chủ-diên rồi mới rảnh được về lo việc ruộng của mình thì đã trễ rồi, hồi hã phát bóc phải hốt cho mau mà cấy, chừ kỳ kéo mạ nó già. Mạ những việc làm bóc hốt, thì trảm việc có việc nào xong được. Vì vậy nên đến mùa tái gì mà không thất. Vậy mà phải diên-chủ biết thương mà chăm chẻ cho sao? Để không cứ một gia lúa còn thì một dạ lúa đời, không có một hột; nếu bực này chẳng có mà ruộng, thì bắt tôi mà nó ợc. Thiển như bực này mà có cái lưới Tuy-Hà, vậy chừ ông diên-chủ xiêu lóng, thì công mà g nhiệt cho đã thêm rồi, rồi cho làm giầy thiêu; cũng cứ một gia phải hai theo phép, (phép đất có da).

Còn tôi nghĩ coi, có một gia lúa vốn mà trong hai mùa đã mất hết cả vốn gia; vậy mà không chẻ cho nhà nghèo sao được. Mà cái tệ tục ấy xứ nào cũ g vậy, cho nên dân này tỉnh ngoài tùy nghi trong Baclieu ruộng đất để làm mà sánh qua bê vậy hồi thì đã giết nảnh, bởi nghĩ vì đâu

đâu cũng vậy, thì ai khôn gì lại hái bỏ xứ sở ông bà mà đi đâu xa cho mệt. Vì vậy mà thiêu nhơn-công, không ai mở đất hoang cho hết.

Ngày nào mà trong tỉnh lập được hội Nông-nghiệp tương-tê rồi thì có lo chi là trừ các mối tệ ấy không được, mà hề trừ các mối tệ ấy cho tuyệt rồi, thì có lo chi là k'ông đủ nhơn-công mà khai phá đất hoang. Chừng đất hoang đã khai phá và làm được thành thực rồi, thì tác nhiên mỗi năm huê lợi có thể trong bốn tỉnh phải tăng lên thập bội.

Nay tôi dám hết tác dạ nhiệt-thành mà xin cùng các đảng thức-giã trong tỉnh Baclieu, ráng công chịu nhọc mà lập cho thành một hội Nông-nghiệp tương-tê, trước là để lo đều công-ích cho quê-hương, sau là để tẻ cấp cho những đám dân nghèo, có thể mà sanh nhai cho dễ.

(Sau sẽ tiếp theo). NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Tình cảnh làm ruộng

(Tiếp theo)

C là người cà-rởu, ăn thiệt làm dôi, lại còn xào trá gạt gần kiếm ăn; chừ như tên D này vẫn thế lương dâ, tay làm chừ bưng làm ruộng thì chuyên thiệt nghiệp. Ngặt vì đời nghèo nàn không đủ sức, thể thân chi mà làm lớn, nào có ai giúp đỡ chi mà ra một thương nông. Cứ tác-lẽo theo thường mà mỗi ấm môi trồng. Một năm vườn có ba vụ: công ruộng, hai vợ chồng làm nhà làm tay, không

mướn ai cả, trời sa mưa xuống lo gieo mạ, gieo mạ rồi cứ phát nhà hoài, phát một bữa chừng nửa công, trong ba chục công phát trót hai tháng, phát rồi day dọn đất cấy, cào cỏ thiệt sạch, theo chích một hai cây cỏ rắng mọc mà thôi, tuy đất phát mà mềm như đất cây vậy. Thường tình con nhà làm ruộng làm một công ngan thì cào bốn vông; mà C cào có ba vông, hai vông ranh một vông gĩa, mà vông thì ém chặc cứng nhỏ xiểu, không làm đổi dễ chài-bái. Dọn xong ruộng sạch sẽ rồi, mới nhổ mạ, nhổ mạ cũng nhổ nhà, nhổ riết vài bữa, vợ kêu chị em vài người với mình cấy kều như cấy nhà, cấy năm sáu ngày mới rồi ba chục công ruộng, cấy rồi hai vợ chồng mỗi ngày theo dặm không bỏ sót một cây, lúa bén rồi chắc gốc rồi, muốn nở rồi mới ở nhà. Cho nên không ai lợi đánh câu hay là chông xuống võ trong lúa ấy đặng, nên mướn cấy không mất một Phải vậy mà thôi sao, đặng một tháng sắp lên, hè mười bữa thì đi thăm ruộng nhờ có một bữa.

Đến ngày lúa chín, vừa ngon hái thì vợ chông gặt rồi, cứ gặt nhà hoài không để một bông không rụng một hạt, gặt rồi bó gánh về sân đập cặp, hoặc có nước thì đập bể, đập rồi để sạch trơn kêu chủ-điền đong một trăm hai chục gia lúa ruộng, còn bao nhiêu để hết vô bồ vi lại, còn đặng chừng ba trăm; không ai ăn vô một hạt. Nếu như vậy thì khá lắm chớ, mà cũng vậy hoài không khi nào thấy khá, là tại sao vậy? Tại ăn xài mỗi cái mỗi lúa, có giới như vậy khỏi thiếu là may, có đâu dư đặng, lại bị con một ngày một đong, con ăn thì có, chớ chưa có con làm, vợ phải ở nhà giữ con, chông làm có một mình, cấy phải mướn dặm phải mướn, nó phân lợi vô trong ấy hoài nên không khá đặng, lại bị chủ-điền thấy có lúa dư ép phải vay chằng ít thì nhiều bằng không thể phải vay; mà vay về để đó làm chi kia, túng phải giùm lại cho lối xóm, lối xóm họ hỏi cổ mạng, rồi đến ngày có thì trả không thì thôi; Đ cho ai làm sao thì làm, chủ-điền cứ hai mươi họ diệt; như vậy làm giàu sao đặng, vì quê-hương

theo phân lợi đặng hại nhau. Phải chi mà có hội Canh-nông, thì dân làm ruộng có đâu mà đến thế, nói cho chi lý mà nghe, dân thì sợ quan, tá-điền thì sợ chủ, tiểu chủ-điền và quan trưởng mà lo cho dân thì dân sao cho đến nỗi nghèo, mà dân mắng lo nghèo làm sao mà ăn học, nếu không ăn học làm sao mà tân bộ văn-minh. Còn các con nhà giàu thì học thức tinh thông, mà số ít quá mở mang sao nổi. Và dân lục lnh chỉ có một nghề nông làm gốc, mà làm thì làm luốc-lác, không pháp độ không chương-trình xin các quan chủ-quan, mấy thầy tòng, mấy hội-đồng tnh và lãn, có nói lập hội Nông-nghiệp tương-tê là việc cả thế mà chưa làm; thì xin lo làm việc mọn mọn đây trước đã, thường thấy con nhà làm ruộng bất tiện nhiều bề, tuy có tiền mướn mà nói lã-khôn, chớ tại làm mướn nó cũng không có đại. Ví dụ: Mấy người làm ruộng lớn cho công trước hoặc mướn mặt bây giờ, một đồng bạc cho trước, hoặc bây công, do công lớn quá, mướn phải phát sống, cho một đồng bảy công nhỏ mạ, thì nó phải nhỏ nhỏ nhỏ dơ, một đồng bảy công cấy mướn nó phải cấy thừa cây nỏ, còn gặt cũng vậy. Mà cho trước một đồng bảy công, mướn mặt một đồng năm công cũng không phải rẻ, ngặt vì do công lớn sâu tâm giá, là tại tự ý người cấy tâm mấy

thước cũng đặng, mà thước thì bằng cánh tay, như ai cao thì lời, ai lùn thì lỗ.

Bây giờ muốn cho nông gia bớt tệ, thì quan trên dạy cứ hương-điền, một làng một chức hương-điền, trong một ấp cứ một chức tri-điền đặng giữ coi về việc ruộng, phát, nhổ mạ, cấy, gặt mới đặng, phải có lệ định 1 công là 12 tâm, 1 tâm là 2 thước 6 tấc tây, cứ 1 lệ mà đo, chớ đo dư bị phạt, phát sống cây thừa cũng bị phạt. Cây phải định 1 tâm mây cây đất xâu tốt tùy chỗ, nhổ mạ 1 hồi 200 bó, 1 bó 3 mớ, 1 mớ phải đặng 2 tấc khoanh tròn, gặt thì gặt trâm, mà phải bó, 1 bó khoanh tròn cho đặng 8 tấc, giá mướn phải mất hơn khi trước, thì người làm ruộng ngơi công; mà kẻ làm mướn cũng được nhiều tiền thêm nữa.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-VIÊN-KIỆU.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng.

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

世界新聞
THẾ GIỚI TÂN VĂN
(A TRAVERS LE MONDE)

Đại-lương-quân Foch. — Trong Nhật-báo « Le Matin » ông Stéphane Lausanne có thuật sơ tánh tình và tài lực của Đại-tướng-quân Foch. Nguyên Nhật-báo Huê-kỳ, qui-hiệu là « New-York World » có xin báo-chương Langsa tỏ về tánh nết của Đại-tướng-quân Foch mới được thăng chức cho dân Huê-kỳ rõ biết thế nào.

Ông Stéphane Lausanne viết báo như vậy: « Ông Ferdinand Foch là một vị tướng-soái lão thông binh thơ đồ trận và có lòng tin-cậy làm cho phải thắng quân nghịch được; sự tài-năng này lòng tin-cậy ấy chắc là ít ai được lường toán. Ấy vậy nên nhiều quan-vô, người được cái này mà không có cái kia, không gồm đủ, nên làm cho mây ông khó mà nổi danh tiếng được.

Đại-tướng-quân Foch thạo cách bố-trận, bày binh và bề việc chi thuộc về vô kêu là võ thì Ngài lão thông tốt bực, nên Ngài bố trận coi như không không, dễ như trở tay. Bởi tài năng Ngài dường ấy, nên quân-nghịch còn phải tặng khen Ngài là rường đồng cột sắt của bọn Đông-minh, binh thơ đồ trận tốt chúng.

Còn sự tin-cậy chắc cứng của quan soái Foch, là trông-cậy quân-linh của Ngài, tin cậy trong nghĩa-vụ rất quan-hệ mà Ngài phải cầm binh đánh giặc.

Một sở-diễn-báo T.S.F. to hơn hết trong Hoàng-câu. — Sở-diễn-báo của Thủy-binh Langsa lập ra. Diễn-báo này dùng thông-tin tới xứ Australie được (Nam-cực).

Khi Huê-kỳ hiệp với Đông-minh, rút gươm ra mà diệt trừ Đức-tặc, thì Thủy-bộ Thượng-thor như định lập sở-diễn-báo T.S.F. (không giấy thép) đặng mà thông-tin cho nhậm lệ với Chánh-phủ Huê-kỳ. Và lại có nhờ sở-diễn-báo này mà được hay tin lập tức tàu nào bị khôn đôn ngoài biển đặng mà đi cứu cấp.

Sở-diễn-báo T.S.F. này bé cao được 183 Quốc, còn điện-khí dùng trong sở-diễn-báo ấy sức mạnh là 6 ngàn mã-lực, công việc lập sở-diễn-báo này làm nội 6 tháng thì hoàn thành.

TRUNG-HUẾ

Tôn-dật-Tiên xin từ chức. — Quan Thống-lãnh Tôn-dật-Tiên xin từ chức. Thơ xin từ chức này viết như vậy:

« Nước Trung-Huế ta lấy làm vô phước vì phe vô tướng bôn tánh kiêu-cang. Đàng thời, tại Nam-kinh và Bắc-kinh, binh lính không biết luật-phép gì nữa hết. Mấy vị Đê-đốc Nam-kinh, phần trách-nhậm mình có phải gìn giữ phép nước chằng? Ấy vậy mà, mấy vị ấy không chịu tuân theo phép nước mà cũng không noi theo công đạo của lễ dân. Nay tôi từ chức. Tôi mong trông mây tỉnh Nam-Tây hiệp với nhau đặng mà giữ-gìn phép nước cho hoàn-toàn. Tôi thật không có quyền lực gì, song bôn phận tôi là con dân, tôi phải rắng hết sức mà giúp ích cho quê-hương. »

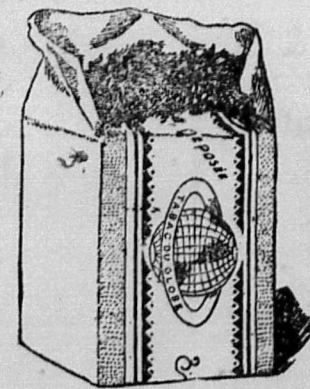
Theo mấy lời trần tỏ của Tôn-dật-Tiên trên đây, thì đủ hiển-rang Nam-kinh và Bắc-kinh nghịch nhau là dường nào. Ngài nói rằng Binh-lính Nam-kinh và

Binh-lính Bắc-kinh có tánh kiêu-cang và không tuân phép luật, ấy là thật quả như vậy. Lời Tôn-dật-Tiên nói đó, thiệt là không có chi khoải chí cho các quan Đê-đốc Nam-kinh, mấy vị này xưng rằng mình lãnh phần trách nhậm gìn giữ phép nước, mà Tôn-dật-Tiên cho mây ông không giỏi hơn mây ông Đê-đốc Bắc-kinh, mây vị này cố ý mà bùy phép nước.

Tôn-dật-Tiên là người ở Nam-kinh nên khuyến-dụ mấy quan Đê-đốc Nam-kinh hiệp hoà với nhau mà đánh thắng dân Bắc-kinh, còn Đoàn-kỳ-Theo là dân Bắc-kinh cũng khuyến-dụ các quan Đê-đốc Bắc-kinh đồng tâm hiệp lực với nhau đặng diệt trừ dân Nam-kinh.

Tôn và Đoàn cả hai đều muốn hiệp phe đàng đặng có giết nhau, thật là đáng tiếc, rất hại; vì hai người không muốn biết rằng xứ Trung-Huế gồm cả Bắc-kinh và Nam-kinh, nếu mà không Bắc-kinh hoặc Nam-kinh, thì Trung-Huế có đâu được một nước to tác như vậy. Dân Nam-kinh đoàn-thề với nhau, dân Bắc-kinh đoàn-thề với nhau, ấy là đều đáng khen, mà nếu cả dân Tàu không có đoàn-thề với nhau, thì sao cho khỏi tranh cạnh và làm cho dân ngoại quốc xen vào mà tranh quyền lợi của mình. Tiếc thay!

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÔP
(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi,

東洋時事

DÔNG-ĐU'ÔNG THỜI SU

(INDOCHINE: FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.

Kho nhà nước.....	4f.25
Hàng Đông-Dương.....	4.27
Hongkong Shanghai.....	4.29
Chartered Bank.....	4.27
Banque Industrielle de Chine	4.29

NAM-KY

Saigon

Rượu chát pha. - Quan Bồi-thẩm tòa Nam-vang mới giãv xin tòa Saigon tra xét và hạch hỏi mấy người khách bán rượu ở Saigon và Chợ-lớn vì tội pha rượu và bán rượu pha.

Ăn trộm cây gỗ. - Tên Nguyễn-v.-Phú, 39 tuổi ăn trộm 4 khúc gỗ, bị bắt giải đến tòa.

Đánh đập. - Tên Lê-văn-Cám, 39 tuổi cai coolies hàng-cầu Levallois-Perret, hôm ngày 13 Avril, bị tòa xử một năy tù vì tội đánh đập người ta, nay bị bắt giải đến quan Biện-lý đặng đạo vào khám-dưỡng.

Tòa hình. - Hôm 1er Juin tòa hình xử đầy tên Nguyễn-văn-Sang hai năm tù, vì tội đánh giết người.

Cao-thị-Giai kêu là Nguyễn-thị-Huê, 18 tuổi, dùng góe-tư giả bị đầy hai năm biệt giam.

Cả hai nhờ có Trạng-sư Ed. Lefevre bảo chữa.

Tên Clot, đánh đập người dên dôi phải vong mạng nhờ Trạng-sư Sazie bảo chữa, nên bị đầy hai năm tù mà thôi. Tòa lên án nói rằng Tòa chấm chế cho tên tội-nhơn là ở trong lúc nó đánh người ta là lúc nó đương bị điên-cuốn: Nguyên nó có dùng lá cây bô mà hút thuốc mà lá cây này bô hút số vào thì nó làm cho phát ngắy một hồi.

Mytho

Chết chiêm. - Tên Trần-văn-Lê, có bệnh kinh phong, bữa nọ, bị kinh té nhào xuống sông gần đến tàu Lục-tỉnh; bị Bà-thầy thâu hồn hồn về diêm-dịch; ông già nó, kéo xe kéo, kiếm tũ-thi được đem về chôn.

Baria

Rủi ro phải vong mạng. - Ngày 25, Mai, hồi 4 giờ chiều, tên 'bơ' sơn Nguyễn-văn-Hay, 33 tuổi đang cạo vách tường trường-học địa-hạt đặng có sơn lại, ruồi trật chơn từ trên thang tề nhào xuống đất, cách ba thước. Đờ va đầy, chỗ lập tức đi nhà thương, cách vài cuập thợ sơn ta đã tắc hơi. Tên Hay nắy què quán tại Saigon ở đường Paul Blanchy xuống Baria làm công cho một người Langsa.

Sadec

Chết bất tử. - Ngày 27 Mai, xưng tưng Lưu-Lục, n ền canh 12 tuổi, hồi một giờ trưa, đi tiêu trong cầu tiêu cất dựa mé sông, ruồi sắy chơn tề xuống sông chiêm mắt, khi nghe nó tề một cái ầm, vài ba người An-am đứng gần đó chạy lại, nhắy xuống sông lặng kiếm hết sức không được; chắc là xưng tưng bị nước dưới cầu chảy mạnh làm đưa nó đi mất. Tên Lưu-Lục nắy là con trai của khách Lưu-Tăng, bán thuốc: bác, tại chợ Sadec. Qua bữa sa, kiếm được thây Lưu-Lục.

Baictou

Giặt gói ban ngày. - Có lẽ chư khắn-quan đượ báo thắy tựa đề chữ giặt gói ban ngày, thì cũng lấy làm lạ; thướ nay giặt đồ thì giặt ban đêm chứ giặt ban ngày ai dám. Mà dám nói là gan cho chớ! Tại làng Hòa-bình theo lộ xuống C-man nơi cây thề số 9 có xảy ra một vụ giặt; ời như sau đây: Hồi 10 giờ ban mai ngày 25 Mai 1948, nàng thiếu-nữ Đờ-kiêm-Liêng đi đầu thì chẳng biết, một mình mang gói thắng xóe theo quan lộ. Rủi thay! gặp một chàng thiệt là cái ti ể anh-hùng, áp tới chặn cách rước gói đó hành-lý của cô nọ; (gan quá) cô ta thất thề không dám elồng cự chi, cứ

COGNAC O P

JULES ROBIN & Co

Rượu Cỏ-Nhát

HIỆU

RÔ-BANH

Có một mình hàng

LOUIS OGLIASTRO ET Co

có trứ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất điệu, rất ngon, rất quý, nội cỏi Đông-Dương nắy thiên hạ đầu biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nắi cho đượ cái nhắn hiệu nắy mà thôi.

BAC-KY

Bac-ninh

Thịt mướp bị dôi. - Mùa màng tháng n ăm nay tại Bắc-ninh bị thất to. Từ ba năm nay, phiêu lang không thể gắ hái chút nào đượ cả. Một năm, làm ruộng hai mùa, mà mùa tháng năm bị đại hạn, còn mùa tháng mười thì bị lụt. Cho nên lê-dân bị đói khác rất nên khổn khổ.

Bổn-quán cầu xin Chánh-phủ ở lượng khoan hồng đầo kính đầp bờ, hay là làm thế nào mà cứu dân, làm sao cho có nước vô ra đặng chúng dân khỏi sợ nắng và lụt, thất mùa mãi mấy năm nay dân-tinh chịu sao cho thấu.

Sontay

Ăn cướp. - Trong đêm 9 mai, có tên dân ở làng Thủy-khê, nhà ở gần, và thiên hạ đồn rằng trong nhà có đầu tiền bạc nhiều; thắu đến tai ăn cướp, chúng nó đầu đánh.

Hồi lối mười giờ tối, bảy tám thắng brym-nhắy vách tường, vô nhà, cầm đượ bắt chủ đánh trên đầu bị thương tích nặng lắm.

Vợ anh chủ nhà hay ăn cướp 'a lên, kêu người trong nhà tiểo cứu. Hai tên

việc chạy về cáo báo cho cha cũ hay, nói rằng: Cồ đã bị chú cụ Hương-tuần-Nguyễn-tần-T... đón ngách rước đờ hành-lý hết trời rồi, cha ôi là cha, khóc đầ. Cha nắng Liêng nóng ruột ó ré om sòm, xút tâm muốn đến làng mà cáo. Hương-tuần-T... nhắm bẻ không nhệm, biểu vợ đem gói đến nhà cha nắng Liêng dùng cam-gón mắ từ xin hoàn của ấy lại. Cồn đầ, thiệt ờ trá quá. Mới lờ một lán, sau đầng có ăn quen mà Thán-vòng kéo cầng đầ!

Lượng hùng tương đầu. - Hồi 8 giờ ban mai ngày 27 Mai 1948, nơi mé kính đầng lộ phía sau Tòa, có 2 đầu nhỏ con nhà ai không biết, trạc chừng 12, 13 tuổi, bất bình chi nhau thì không rõ, mà niểu đầu đánh với nhau như tử, mặt mày đầu cồ đầt các tềm lên, mé độ cho đầu dôi óm nhau mà lắng xuống kính, thiểu chừc nắ phải chết ngồy mà chớ, ai có con trẻ ấy thì phải rằng: Chắng nên cho lung tánh như vậy, e có ngày phải hại; lại rũi mà gặp ông Cồ thì chắ là cha mẹ bị quở phải chớ chắng không.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRAI ĐÁT)



Mùi nó thơm tho điệu dàng (hàng có thứ nào bì kịp).

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trứ mà thôi

ăn cướp xốc tới thộp ngực chị ta, hồi tiền bạc cất chỗ nào. Song chị chủ nhà không trả lời, hai thắng brym cầng chị ta nắam dưới đầt, nắam hai tay chị, eòn hai tên brym khác nắam chơn và lấy đượ quơ trên mắnh chi. Chị chủ nhà bị nóng quá nên phải chi chỗ cất tiền, ăn cướp lấy đầu 300 đầng và một xắp giầy nọ. Quan Phủ Quốc-Dai cồn đầng tra xét, người trong làng nghi cho mấy người vô tiểa đến ăn cướp chủ cho vay.

Hào hiệp đáng khen

Bổn-quán mới nghe rằng M. Nguyễn-văn-Lạc dit Bắy-Khoê, chủ tiệm bán đờ Nữ-trang hiệu Minh-thành-Hòa, ở tại đường Schreder số 23 Saigon, là người rất có lòng hào-hiệp, hay thương xót những kẻ rũi bị tai nạn, mới đầy người có mua mandat hai chục đầng bạc, gổi ra Trung-kỳ mà tề cấp cho Đầng-báo ta là những kẻ rũi bị thủy-tai mà tề-báo đầ có cho chur-tôn hay hôm kỹ báo số 62 đó.

Nay bổn-quán cũng ước ao cho lưc châu thiện-nam tín-nữ hãy nhớ câu; cứu nhơn nhưét mạng thắng tạo thắt cấp phủ đầ, và coi theo cái gương của M. Bắy-Khoê đầy, tề cấp ít nhiều mà cứu Đầng-báo ta trong cơn khổn đần.

N. C. M. Đ.

大法禮儀

Đại-Pháp lễ nghi

(POLITESSE FRANÇAISE)

(tiếp theo)

Nói nắn, chuyện vắn

Về sự kín đầo

Sự kín đầo là một tánh quý trọng vô cùng; cầng cần thận chừng nắo, cầng cao tánh nết. Có chi khố; sự kín đầo chính là đầng cho xích mích bryng ai, biết đầu độ lượng, biết kính sự tự-do của kẻ khác, và biết giữ đầng các mối cơ-mật của người thắi qu,

Khiến phải mình buộc lấy mình mà thì hành mọi nỗi ấy. Chẳng chừa lấy một ai, từ nhiên ai ai đều phải gìn giữ lấy việc tư của mình của gia-quyển, thân bằng, quen thuộc mình. Cũng chẳng sót một ai, chẳng ai động kể tại xô vách nhà người, lục sổ sách giấy tờ nơi bàn khi người vẫn mặt; thậm chí là nghe lóm chuyện người dặng có đồ đi họa lại, việc xé thơ trộm của người mà coi là một tội lớn ngàn xưa không phương dung d恕, lại là một tội vi phạm danh giá theo phương thất giáo. Có kẻ thấy thơ ai gửi đến cho người, người chưa kịp xem mà mình cướp lấy, xem tuồn chữ, xét dấu-thơ coi ai viết ra ai gửi đến, dặng có toán định coi trong ấy nói việc gì, rồi kêu bạn tác xâm xỉ mà nghị luận, quả nhiên tội cũng không vừa; nhà lễ nghĩa không hề dám vậy.

Lại có kẻ tánh tình tọc mạch hay tìm tâng tâng sự mỗi người, hoặc giở gia-đạo, hỏi thăm bề thế, gia tài vân vân... Nên làm phen bị người chạm mặt mang đều, ma cũng làm phen đeo đuổi tánh xưa không biết gì xấu hổ, miệng nhiều đều ngon miệng là hơn. Bởi thế ít ai chịu được, đến đâu thì kẻ đuổi người xô, kẻ xa, người lánh! Xem ra như kẻ nghịch đây lang.

Sự tọc-mạch nên cho là chỉ cả cửa đều không kín-đáo. Xét cho ngay nó là tánh xấu mọi khi của đứa trẻ thơ mà thường hơn, là của đồ ngu-lỗ bất hạnh tuổi nào. Khi lỗi ấy còn đang trong trứng mà chẳng biết ngăn trừ, chừng nó nở ra thì tẩy huỷ cả đám!

Thường khi đứa vô-phu hẹp bề trí-thức, có lần la chuyện vắn với người hiền thì hay mong gạn hỏi sự lòng, trở ngại việc kín, thậm chí là việc trong gia-đạo chôn gia-đình là chôn tư-riêng, mà mở rộng cửa cho người dòm ngay mọi nỗi dặng, mượn gió bán rao thì cũng là không kín-đáo! Đứa bi-nhơn trông vào như thế cũng là như-nhớp hổ-han.

Có người hiền xưa xứ Hi-lạp đề lời rằng thế như vậy: «Đầu mi có nghe, có thấy chi chi thì cũng nên dả dạn không nghe không thấy.» Làm được vậy ấy là một điều công-đức lớn lao vô cùng.

Mà tọc-tình ít hay dung dượng kẻ miệng lằn. Hễ ai lưởi mỗi lần tui cả đời không cho ra giá bao nhiêu, lại còn cầm bó củi là phương ngu nậu ngốc!

Về sự thủ thường

Việc thủ thường chẳng những là một bề đức hạnh; lại cũng là một cái thế-lực nần làm nên bạn, nần dựng nên nhà, nần

cho lấy chức. Lại còn làm cho vẻ vang các tánh chất kia là khác

Người biết thủ-thường kim thể lánh sự se-sua, ít hay bày dạn, cho mọi người dòm biết. Thường hay lánh nơi đồ hội, vui thú an-nhàn, khác nào như bông mẫu đơn, tuy là dấu hình mà mùi hương thơm nực.

Ít hay cái lầy, có ai cầu khẩn một đôi phen mới xươg tài quyết đoán, mà cũng giữ gìn một cách nhỏ nhen, chẳng hề hoát xươt. Nhất là chẳng khi nào đem mình ra mà khoe lấy tiếng.

Cũng không bày trước xươg tài, Biết rằng khoa động bề ngoài chẳng khôn!

(Fénelon) Cũng vì tánh ẩn dật, nên ai khen nhiều thì hổ cho mình, dượng như bị treo lầy sắc cần chi nặn. Còn nói chi là sự bợ dờ, a dua! Tất là gươm linh giáo nhọn đó!

Hễ chọn được bạn lành rồi, thì hết lòng giúp đỡ, muốn cho dặng tốt chung, bị hay ưng nhận ý kiến tốt cũ người, mà ít hay ép đạo người phải theo sở kiến của mình.

Tánh tình nột mực, nên chẳng vui lại chẳng buồn; cũng không lấy sự thành bại của ai mà làm sự vui buồn cho mình mà làm như thói: *bông không mua nào chắc sáu những khi!*

Vì vậy duy có bực thượng trí mới được tánh ấy mà thôi. Kẻ dốt nát ngu xuẩn dề nào học được, vì tánh còn phạm tọc, chỉ biết sự khoe khoan làm trọng, chẳng dề la 1 mới hại to, mà lại:

Dầu cho mặt do da trời, Đưa ngu lẩn quẩn giữ đời còn ngu.

(Rivarol.)

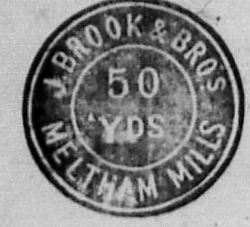
Nhiều khi kẻ ngu siêng làm ra nhiều việc tội tàn; Thiệt nó thấy hết, nghe hết, biết hết, thông hết! Nào là chỉ mạch bệnh, dạy ra toa, lập luật điều, bày chánh-trị... Việc nào cũng hơn chúng, mà chẳng có biểu làm thì da mồi lưng trơn.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ Hồng-mao hiệu **BROOK** này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái **dấu con dê** như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻ mà làm đồ giả.

Có một thứ chỉ hiệu **BROOK** này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiện nào sánh kịp. Có một mình hàng **LOUIS OGIASTRO ETC** có trữ mà thôi.

Một điều nên nói

Người Arnam ta và người khách trú trong lúc đi đâu xa, lỡ đường, hoặc phải chờ tàu chờ xe lửa, thì tất phải tạm nghỉ các nơi khách-sạn. Song ai nấy cũng đều rõ biết rằng tiệm ngủ của khách-trú thật là nhiều đều bất tiện lắm, mà thường ta lại hay đến; là vì cho tiệm khách-trú thì là dể bề tự do tự tiện, hơn là đến khách-sạn của Annam mình và nhà hàng tây. Ngặt có một điều những khách bộ hành đã nhen thói quen, ít ai muốn giữ cách lịch sự mà ở cho vừ lòng mấy người khách khác, cứ theo lệ cũ, hễ đến phòng riêng của mình rồi, thì tưởng trong tiệm ngủ ấy như không có ai nữa vậy; cho nên khi đi khi đứng, lúc ngủ lúc ăn không cần gì phải kiêng nể ai cả, thì người sang người hèn cũng như nhau, không ai nói ai dặng. Ví dầu có một đôi người

hành khách muốn giữ tư cách lịch sự của mình theo điều lệ trong nhà khách-sạn, thì người khác lại không có ý muốn giữ theo việc bỗn phàm mà dể cho mình nghỉ ngơi an giấc. Dầu mà mấy chủ khách sạn có muốn kiếm cách mà sửa đổi thế này cho nghiêm như các nhà hàng tây, thì cũng khó mà làm theo cho dặng; là vì sự nói cho ra lẽ phải, lại e đánh trống động chuông, mà mang lời phi thị; ít hăng hăng có người mắng rằng: «Khéo làm bộ, rồi sau không thêm đến nữa.» Vì thế mà hoá ra cái thói hủ ấy, không biết đến bao giờ mới cải lương dặng? Cho nên cái việc tệ này, giá mà có muốn trách mấy chủ khách-sạn, thì cũng không đến đáng trách, bằng mà có phiền khách bộ hành, thì biết là ai mà trách-thiện. «Tưởng mấy nhà khách-sạn của ta cũng thường có gặp cái thói ấy luôn.» Vậy nay, tôi nhen có gặp một cái cảnh ngộ thật dở như sau này; tưởng cũng

nên làm ra một bài, để phát minh về việc ấy cho chủ qui-khách lăm dượt. Một là lấy đó cho tiện bề trách thiện những người nào bất nhã, mà đôi lần cho bớt cái thói lạ ấy đi, hễ mỗi đàng vì thế nhau một ít, thì mới trông có ngày được văn minh tấn bộ dặng. Hai là xin trưng cái gương lánh về cách hành nhân tiếp vật của một nhà hàng Bungalow tại Cần-thơ, như sau đây, để lấy đó mà xét soi. Còn tính nào khác thì tôi chưa biết đâu mà dám nói. Xét như cái lý-thuyết nói trước đây, thì những người thường đi đường đã từng trải qua rồi, ai cũng đều rõ như vậy cả. Xưa nay bụng ai nghĩ thế nào thì tôi cũng tưởng y như thế này. Đến nay, nhen điệp tình cờ tôi có gặp một cái cảnh ngộ tự nhiên, mà hóa ra tôi ăn năn việc tưởng làm của tôi bấy lâu, về dều không muốn dều nhà hàng Bungalow. Số là, ngày kia nài vợ chồng tôi ở Cholon tình đi Tra-bang Long-mỹ. Khi xe lửa đến Mỹ-tho hồi 8 giờ rưỡi sớm mai, thì sang tàu khách thẳng xuống đến Cần-thơ 3 giờ rưỡi chiều; cứ theo lệ cũ, lên ngay tiệm ngủ như mấy chuyến đi trước. Rủi sao, bữa ấy các khách-sạn đầu đó đều chật hết. Khi ấy bắt dất đi quá tôi phải biểu xe kéo chờ dờ hành trang lại nhà hàng Bungalow. Tuy đi thì đi, mà trong lòng vẫn không dặng vui vẻ như mấy lần trước, vì e rằng cảnh đã lạ mà chủ khách lại chưa quen. Không ngờ đâu, cảnh lạ mà thêm xinh, người chưa quen lại càng quý! Xe kéo vừa đến nơi, thì đã thấy có người bồi chạy ra xe, xách valise vào, dền cửa trong, kẻ ông chủ nhà hàng là M. de Boyer lại chào mừng nghinh tiếp một cách rất vui vẻ tử tế. Chủ khách thượng thuyết xong rồi, thì nhà tôi xin kiếu lộn vào phòng riêng thay đồ mát, rồi trở ra ngoài phòng khách (salon) ngồi hóng mát chơi, uống rượu tây trần và ngoạn cảnh, cho hồ lức lúng túng ở dưới tàu ngồi đứng rất bạng-khuân.

Ngăn lại, bóng chiều đã xế, ngọn cỏ huu-hu, sóng dợn trước thêm, lá cây phơ-phất, ngoài mé vàm sông Cần (sông Hậu-giang) ngọn nước mình mình mòng chảy quanh ba phía; nào tàu lớn tàu nhỏ,

CALOL

Dầu này trong sạch ửng và hười không có mùi chầy hêt và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính dề mà trừ bệnh

BON HUAT

Ung nó thì không có một mối chầy chầy, và nó chẳng hề trộn trao hay là nhập vào tận thế. Sự hiệu nghiệm của nó như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa dều khuyên dùng nó.

Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK
HÀNG CHÁNH TRỬ' NÓ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KỲ

nào đó đập thuyền buồm, lui tới dập diều, nghe ốc thổi vang giầy, tiếng người nhộn nhợt, hình như đục gĩa khách giang-hồ cho tỉnh giấc mà đua tranh lấy quyền lợi. Trong thị thành: trên phố lầu một giầy thăng-băng, bán buồm theo mặt chợ, đường quan-lộ bóng cây yêm-mát, trên đầu đường Long lợp tầng che. Dưới mé sông mấy bến cầu tàu, nào xe kéo, nào cu-li dờnh dợt đón rước khách bộ hành, kẻ đi lên, người đi xuống, rộn rã như trống đục chôn thương-trưởng. Thật rõ ràng là một cái quang cảnh rất phiêu ba, càng nhìn càng đẹp càng nhâm càng xinh, mà bấy lâu ít ai thường đến, có thường đến mới thấy cái cảnh đẹp thú vui ở trước mắt.

Cảnh kia ai khéo lập thành,
Ba bể nước biết cây xanh một màu.

Khách-dinh đã rộng lại cao,
Kể sang người lịch ra vào nghiêm trang.

Khi ấy hai vợ chồng tôi tạm trú ở đó cho đến 6 giờ sáng hôm sau, mới xuống tàu đi Long-mỹ. Lúc trở về cũng quen chừng tạm lại một đêm nữa, qua đến 6 giờ sáng mai lại xuống tàu trở lên Mỹ, đến 7 giờ tối lại xe lửa đã ngừng tại bên la gare Cholon.

Khi về đến nhà, ngồi nghỉ lại, đi Long-mỹ kỳ này đến nhà hàng Bungalow tại Căn-thor thật là phong-lưu sung sướng quá! Một toà nhà cao lớn đồ sộ ở góc vòm sông, đã thanh-tịnh lại mát mẻ vô cùng, mỗi một gian phòng khách nghỉ, rộng rãi bằng hai lòng cầu phố, đường mừng nệm, gối trắng sạch như đồ mới tinh anh, phòng dùng rượu, phòng dùng cơm, mỗi nơi phân biệt, phòng tắm phòng tiêu cách dùng rất phương tiện. Ngày đêm bắt cầu khuya sớm giờ nào, khách đến gọi cửa muốn phòng, cũng có người ra tiếp rước vui vẻ. Đã xứng đáng như thế, lại dễ dàng như thế, mà sao giá tiền lại rẻ quá!

- Một gian phòng giá có... 1\$20
- Một bữa ăn (không rượu)... 1 20
- Một bữa ăn (có rượu)... 1 50

Từ 15 ngày và một tháng trở lên, tỉ giá lại càng rẻ hơn nữa. Khi tôn-bằng qui-khách muốn cần dùng yến-tiệt, hoặc nhiều người, hoặc ít người cũng tùy tiện

theo ý mình muốn dựng. Vì M. de Bayer là một người tây sang ở Việt-Nam đã lâu năm lắm, nên quen thạo cả đường ăn cách ở và yêu mến người Annam và người khách-trú lắm, cho nên sự giao thiệp, tiếp đãi theo cách lịch sự cũng giống inh như người Đại pháp vậy. Và lại có một người vợ Annam tên là cô Hai Thu, tánh tình thuần nhả, hay dùng lễ nghĩa mà tiếp đãi khách dân bà, trọng hậu như chị em bạn thiết vậy.

Nay tôi làm bài văn này, tỏ cái cảnh đẹp người vui nơi nhà hàng Bungalow tại Căn-thor, xin đăng vào nhật-báo, để khách quan biết, đăng đến đó mà thường cái phong cảnh phiêu ba chơi cho tiêu khiển.

M^{me} TRẦN-THIỆN-TIN, propriétaire
CHOLON

Giấy LÉ NIL là giấy tinh-ank thượng hạng.

Hạ tân quan

Ngày 25 Avril 1918, nhằm ngày rằm tháng 3 năm Mậu-ngũ tại nhà ông huyện hàm Phạm-văn-Mười có thiết lập một tiệc rất xứng đáng dâng ăn mừng lễ Tân-quan, ngày ấy có các viên quan Tây, Nam, trong các tỉ, cai Phó-tổng trong tỉnh, và hương chức tân cựu trong tổng đến dự tiệc, khi vừa mừng tiệc, đến từng rượu Champagne có quan huyện Đoàn-hữu-Tĩnh chủ quận Kế-sách thay mặt cho các viên quan Annam, đứng đọc một bài Khánh hạ. Vừa dứt tiếng, thì quan chủ sự sở Thương-chánh là Monsieur Jourdan đọc một bài chúc tiếng Larga, kê đó, ông hương-giáo Nguyễn-văn-Đông thay mặt cho hương chức tân cựu làng Mỹ-xuyên tổng Định-chi đọc một bài chúc tụng rồi thì quan huyện hàm liền đọc một bài cảm tạ. Xin biên sau đây cho qui quan tường lãm.

Bài hạ của ông hương-giáo Nguyễn-văn-Đông thay mặt cho hương chức tân cựu đọc như vậy:

Bẩm qui ông qui thầy,
Chúng tôi là hương chức tân cựu làng Mỹ-xuyên, (Baixau) nhờ lượng chư-qui viên chức các tỉ, cho chúng tôi làm dự tiệc xứng đáng qui báu của tân quan Tri-huyện hàm Phạm-đại-nhơn này, xin cho phép chúng tôi nhắc công nghiệp của ngài cho chư tôn rõ.

Khi ngài còn xuân xanh, chưa xuất sĩ, lòng ngài hàng lo lắng nông-nả hay binh vực thương xót những dân khôn khéo nơi chốn quê hương, mà chưa vừa lòng khấn khải ấy, bởi vậy cho nên, ngài ra chịu tiếng cử làm hội-đồng địa hạt, từ năm 1906 cho đến nay, kê đăng 12 năm, tấm lòng hay cần mẫn lo việc bốn phận cho toàn vẹn xứng đáng, nên quan trên có lòng thương mến khen ngợi ngài nghị luận nhiều đều ích quốc lợi dân.

Bởi vậy năm 1917, quan lớn chủ tỉnh ghe phen sai xét công nghiệp cần cang của ngài, nên xin quan trên bang thường cho ngài một tấm ngân-bài ban khen đăng đến bồi công tích.

Nay nhà-nước làm cơn binh cách ngài lại đem tấm lòng nhiệt thành, xướng suất ra đứng làm nghĩa cử, an-ủi vô-vê trong các thôn xã lạc quyền kẻ ít người nhiều đăng trợ cấp cho những người quả phụ cô nhi bên Mậu-quốc đã ghe phen; quan trên thấy lòng ngài báo đức lạc thiện, nên lấy lễ công binh quân đại xét nghĩ công lao tiêu tử của ngài mà thăng thọ Tri-huyện hàm.

Này hôm nay chúng tôi lấy làm hân hạnh; trước là chia vui cùng ngài, sau là chung mừng trong làng Mỹ-xuyên dâng một bực viên quan phúc đức thuận hậu như vậy, dâng mà giáp hóa chúng tôi ngày sau sẽ trở nên thuần phong mỹ tục.

Kính chúc quan huyện hàm Phạm-đại-nhơn chỉ nhật cao thăng, và qui quyền thọ khảo.

Mỹ-xuyên hương chức tân cựu đồng bái hạ.

Khi ấy quan huyện hàm có tiếp đọc một bài đáp tạ như sau này :

Qui ông qui thầy và qui hương chức.

Ngày hôm nay tôi rất hữu hạnh dâng tỏ tác lòng mà cảm hậu tình của qui ông qui thầy và qui hương chức thân bằng cựu hữu tướng tinh hạ cổ, chẳng tại đường xá xa xuôi đời gót ngọc đến mà đậm bạc tiệc nhỏ mọn chẳng chi xứng đáng, mà hoan hỉ cùng tôi, tôi lấy làm cảm tạ vô cùng, vì bốn phận tôi đã mang ơn nặng nghĩa dày của nhà-nước, nên lòng tôi, uấnng trông trông đến bồi trong muôn một; bởi vậy cho nên, tôi mới ra chịu tiếng cử làm hội-đồng địa hạt, trước là trả nợ cho quốc bang thủy thổ, sau lại ráng sức tìm kiếm những đều ích quốc lợi dân mà nghị luận, dâng giúp đỡ cho dân đoàn xã hội trong tỉnh.

Những mảng nông nả theo việc bốn phận, cho vẹn toàn, không để ngày tháng lẹ mau như chớp, đến nay đã đăng 12 năm, đã ghe phen quyền tiền cứu giúp cuộc thủy hòa tai nạn, và quốc tá sung quân, lại khuyên bảo thôn dân đều ái mộ ân đức nhà-nước.

Khi quan Toàn-quyền, quan Nguyễn-soái và quan Thân-sĩ đến vắng tỉnh Sóc-trăng, may thay cho bá tánh gặp hội long vân, thì tôi sốt sắng dấy hiệp lực đồng tâm với hương chức hội tế làng Mỹ-xuyên, dâng chung lo sắp đặt nghi tiết mà hoan nghinh hi thi h hạ vị đại tiễn chớ được trọng vọng xứng đáng nơi chợ Baixau, ngõ hầu dâng chúc danh tiếng cho chốn quê hương tử-lý.

Đến nay quan trên lấy lễ công binh, xét nghĩ công bèn mọn, hạ bang cho tôi thăng chức Tri-huyện hàm, tôi háng trọng tưởng, đều nhớ phần phúc đức người trên trước tôi mới nên danh dự như vậy.

Chư tôn nghĩ đó mà coi, có phải là nhà-nước báo hộ, khoan hồng đại độ biết là dường nào, chẳng có một mây nào mà quên sót những người có công khó nhọc cùng nhà-nước, ơn đức ấy tôi bằng tạ dạ ghi xương, ngậm vành kết cò.

Ngày nay chư-tôn lại có lòng thương tưởng chẳng bỏ mỹ ý thanh tình, đến mà khánh hạ cớ tôi, chẳng biết bao nhiêu là qui báu, bao nhiêu là tình nghĩa, lòng tôi nguyện năm giữ niềm thù tạc, nghĩa tât giao, càng ngày thêm khấn-khít, hơn

diệp tôi này tôi xin cầu chúc cho nhà-nước Đại-pháp, các quan-viên bên Phan, bên Niễn và thôn dân xã hội đều được bình an thọ khảo.

Phạm-văn-Mười huyện honoraire.

Khi quan huyện hàm đọc vừa dứt lời, thì các viên quan qui chức đều vỗ tay vui mừng hơn hờ. Rồi thì nhạc ngũ âm Cao-mên nổi lên đánh bài xuân thiên khánh hạ, ngoài rạp thì pháo nổ liêng thiên, rất nôm vui vẻ.

Sàng diệp tôi này, tôi kính tặng quan huyện hàm một bài thi quốc-âm, lời quê tiếng kịch sau đây, xin khán-quan miềng chấp.

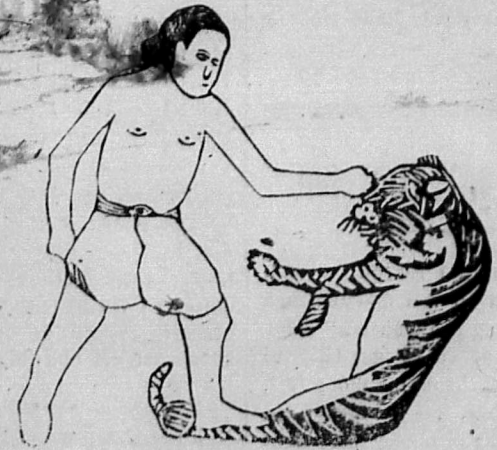
Chợ Bài-xàu, tỉnh Sóc-trăng,
Đông mừng quan huyện đăng vinh thăng.
Mấy năm nghị luận rừn công ích,
Một hội An phong tỏ sắc vàng.
Cầm trời dinh lang trong tiếng hạt,
Giương treo cửa Phạm rạng màu băng;
Một nhà phú hậu bằng roi giấu,
Ngày tháng riêng trao chữ thận cần.

TRẦN-AN-CƯ chiếc đề.

Di hòa vi qui

Xưa rày, đã cách năm, mười kỷ báo rồi, tôi thấy có lời diển thuyết của Hoàng-Muru đứng thủ xướng mà ước lập nghĩa-địa nơi Saigon, tôi tuy ở xa nơi chốn làm-diễn chớ xem nghe cũng vui cho đó; trước là khen cho M. Muru nhiệt-thành mà khởi đoan việc đó, sau là mừng ông mấy thầy nhóm bừa đó cũng đồng-thinh-ứng-nặc mà đồng tru cộng sự lập ước ra cho thành tựu. — Các ít ngày sau, có lời M. Nguyễn-chánh-Sát khen và xin sửa hai chữ Đề-mục của M. Muru đề Nghĩa-trùng đó, kêu lại là Nghĩa-địa. Nói vậy phải rồi. Tôi cũng cho là văn-hoành-công-khí, lại cũng đồng nghiệp nhau nên phải vượt bác cho nhau làm cho thình-ứng khí-cầu thì phải vậy.

M. Nguyễn-chánh-Sát đã có giải chữ Nghĩa-trùng Nghĩa-địa rồi. Giải vậy cũng phải, lại tôi có nhớ câu cổ-văn Tàu nhơn



Anh em thầy chưa? Xưa Võ-Tông mà đánh cọp, thiệt không biết va nhờ ồng giồng gì mà mạnh như vậy. Chớ nay mà tôi vật con cọp này nhào hớt đây, thiệt tôi chỉ nhờ ồng có một thứ thuốc **Kim-sắc bổ-hườn** của Tiệm **Nhị-thiên-Đường** ở tại đường Canton số 38 Chợ-lớn mà thôi.

biên ra đây cho chư vị xem cho rõ thêm chữ Trùng (là hẹp nghĩa hay là rộng) Bài Nhan-Xúc thuyết Tê-vương, có nói: « Tịch giả Tân công Tê, lệnh viết: hữu cầm khừ Liễu-hạ-Quí trùng ngũ thập bộ nhi tiểu thể giả, từ bất xá; hựu lệnh viết: hữu dất Tê-vương dẫu giả, phong Vạn-hộ-hầu, từ him thiên dục. Do thị quang chi, sanh vương chi dẫu tăng bân như từ-sĩ chi Trùng. »

(Xưa nước Tân đem binh đánh nước Tê, có ra lệnh rằng: « Như có ai dám đến gần mộ của Liễu-hạ-Quí trong năm chục bộ mà hái củi, thì bị án tử hình chẳng tha. Nếu ai chém đặng đầu vua nước Tê thì động phong tước Vạn-hộ-hầu, thưởng vàng ngàn nén. » Lấy đấy mà suy, thì dẫu ông vua sông không bằng năm mồ của tên học trò chết).

Vậy thì mấy ông nghĩ coi chữ Trùng với chữ Nghĩa khác nhau xa là dường nào mà còn tranh biện làm chi hoài cho ra đều bắt nạt.

Đến nay đã lâu rồi mà thấy cũng còn tranh biện Nghĩa-địa Nghĩa-trùng nữa, nên tôi chẳng hểm bị lậu mà nhón thốt đôi lời, xin mấy ông phủ hủ, chẳng nài câu thẳng kỹ mà chỉ, để mở mang khai hóa cho đàng siêng sanh mà còn khá!

Long-cang LÊ-HÁO-Học.

NÓI CHỮ MỆT THỜ ĐỐC

Có tên Giáp nhà thì dư ăn mà dốt, thường khi đi ra ăn nói một thứ, nên bị chúng khi, bụng biết giận mà miệng không biết nói sao, cứ về lầm bầm với vợ. Chị vợ thì khá, tánh tình thông thái, mà có nét na, thấy anh ta than hoài, mới hiểu rước thầy về mà học, Giáp nghe lời đi rước một ông thầy nho về, hứa với ông thầy rằng: hễ thuộc hết bộ minh-tâm thì cũng cho năm chục bạc. Ông thầy dạy gần trót năm, mà anh ta chỗ quên chỗ nhớ, câu thuộc câu không, dạy anh mà vợ anh thuộc nhiều hơn anh! Ông thầy thấy tối dạ quá, hơn cúi nậm.

lấy vài chục rồi khư luôn; từ đó anh ta bắc bển nói chữ, bữa nọ khách tới nhà, trà nước xong rồi anh gái nói chữ: tôi với anh mới biết nhau đây là: *Họa hổ họa bì nan họa cốt, tri nhơn tri diện bất*. nói lùm xum đây phứt kể khách kiểu ra về. Vợ Giáp bước ra mà trách rằng: mình nói chữ gì mà đút khúc hết vậy, — Đức khúc nào? — *Tri nhơn tri diện bất tri tâm*, sao mìn h nói tôi tri nhơn tri diện bất mà đút.

Vậy sao? Giáp vọt chạy theo khách, chưng thì chạy, tay thì ngoắt, miệng thì kêu, khách không biết chuyện gì, đứng lại chờ, kè Giáp tới, thờ bâu-hiền mà rằng: hỡi này đó còn *Tri tâm* nữa đa nghé!

Thiệt nói đặng cho trọn một câu chữ, dám mệt hết hơi đa!

Vậy mà mấy cậu mới học lóm được một hai câu dám ọ ọ nổi hoài mới là gan chớ!

TRẦN-LẠC-TIỂU

Mộng-Trần Lão-tiên-sanh

M. Lê-bác-Ai hỏi Ngạt ba câu ấy hỏi nào thiệt Ngạt không thấy, nay nhờ Tiên-sanh thuật lại mới tường, Tiên-sanh đi! Ngạt đã tỏ với Chư-tôn hoài, Ngạt không háo thẳng; và ông Huệ cùng ông Thứ cái-cọ đã lâu, phải đương thì chẳng nói làm chi, nay đã qua rồi, mà Ngạt còn bài giải, té ra già không nên nết. Trong sách Luận-ngữ Đức-không-Tử có trách thầy. Tê-ngã như vậy: « Toại sự bất thuyết, ký văn bất cự » - việc rồi chẳng nên nói, chuyện đã qua đừng bắt lỗi. Thánh ý e nói như thầy Tê-Ngã là khái thời quân sát phạt chi tâm, còn nay mà Ngạt nói ba câu này thì e lý vô nhị thị. Ngạt tuy không nói chớ chúng khâu đã nói rùm, chư sự không nghe hay sao, mà còn gheo Ngạt; chuyện không đáng nói nên Ngạt làm thinh, chớ lẽ Ngạt nói thì nói ngay, biết vị ai, ai lại vị, giữa trần ai, ai cũng như ai, trong thời-thế, thế nào cũng thế.

LÃO-NGẠT.

**偵探小説
Trình thám tiểu thuyết**

(ROMAN DE DÉTECTIVE)
(Tiếp theo)

Từ đó về sau mỗi lần nàng đến thăm tôi đều có đặc Nghiêm-thiên-Lý theo. Ngày kia nàng đến có một mình. Tôi hỏi nàng sao hôm nay Nghiêm-thiên-sanh không đến, thì nàng nói Nghiêm-thiên-Lý không còn ở đây nữa. Tôi nói: Ừ! vậy chớ ông đã về An-lê rồi sao? Nàng nói phải, vì chú nàng dạy nàng phải tuyệt tình với Nghiêm-thiên-Lý, nàng nói thiệt với chàng va, cho nên chàng va đã bỏ mà về xứ rồi. Tôi nghe nói thì giật mình, nên tôi trách nàng sao có nói thiệt với Nghiêm-thiên-Lý mà gia tiếng oán cho chú nàng, thì nàng lại nói: Phép sao bây giờ? Nếu không vậy thì ông giận rồi ông đem hết tài-sắc mà giao hết cho Xảo-Châu đi còn gì. Tôi lại hỏi nàng sao mà chú nàng biết được việc nàng kết hôn với Nghiêm-thiên-Lý, thì nàng nói tại Xảo-Châu mét với ông; vì Xảo-Châu có tánh ngay thẳng, cho nên bất kỳ là việc chi, chẳng hề dấu ông, song lúc nọ nàng mới kết hôn với Nghiêm-thiên-Lý thì đã được vừa lòng xứng ý nên máng quá mà quên phứt, vùng tỏ với Xảo-Châu, sau nàng lại giật mình, nên có dặng ở Xảo-Châu năm bảy phen, mà rồi Xảo-Châu cũng mét với chú nàng. Tôi hỏi nàng, vậy mà chú nàng có rầy làm chẳng? Nàng nói không rầy chi cho lắm, nhưng ông có hăm rằng: Nếu kết hôn với người An-lê, thì ông sẽ hủy tờ di chúc mà giao tài-sắc cho người khác. Tôi lại hỏi: vậy thì cháu đã quyết tuyệt với Nghiêm-thiên-Lý rồi sao? nàng nói chú nàng đã nói như vậy thì lúc này nàng phải tạm tuyệt chớ biết sao bây giờ. Tôi nói: Tuy cháu ép mình mà tuyệt vậy, chớ tình-cảng chưa dứt có khi cháu còn thương nhớ lắm chớ? Nàng nói: Ấy là lẽ tự nhiên. Nàng lại suy nghĩ một hồi lâu rồi nói với tôi rằng: « Từ rày sắp sau như tôi có thông tin tức chi cho Nghiêm-thiên-Lý thì tôi mượn tên đi mà ký. còn Nghiêm-thiên-Lý lại cái làm Lý-bôn-Liêm,

và lễ mỗi lần tôi muốn gửi thơ thì tôi sai A-Hoa lên đem qua đây cho đi, nhờ đi gửi giùm. » Bởi có đó cho nên mới sanh ra cái việc con A-Hoa báo hại tôi hôm nay đây.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.
Diễn nôm.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tướng mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

NƯỚC LÀ KHUẤY NÊN HỒ

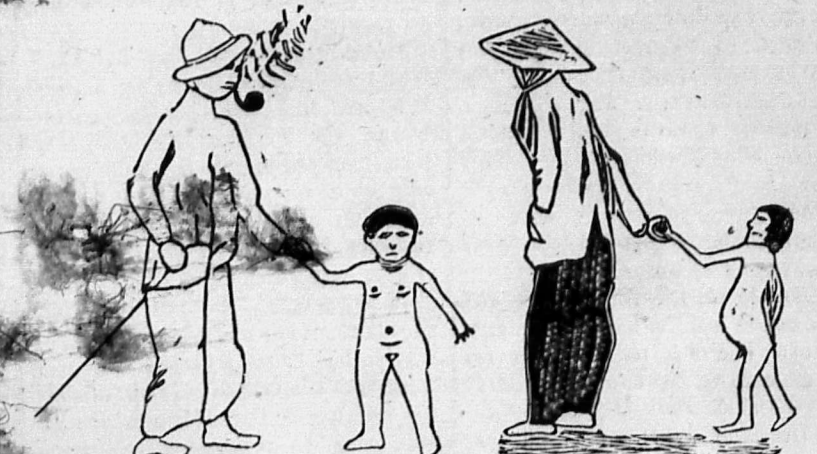
Tham Nại-báo là chỗ đề nà ngôn luận những đều công-ích mà thôi, còn những chuyện tam xàm tướng chẳng nên đem vào làm chi cho choán giầy. Ngạt vì Công-luận-Báo Với Lục-tính tân-văn cứ bươi móc và khiêu khích hoài, nài tôi phải biện giải cho được mới nghe; cực chẳng đã nên tôi phải nói sơ lược đôi điều dĩ minh tâm tích.

Sở là tậ-báo số 60, ngày nọ có ấn hành một bài « Hát bộ Annam » của ông H. V. B. bài ấy ông H. V. B. có ý khen rạp hát của cô huyện Chung mà thôi chớ chẳng có ý chi khác. Chẳng dè cách ít ngày, có một người đờn-bà đến tại Tệ-quán, xưng mình là bà chủ hội chùa nào đó, hỏi thăm tôi cho biết ai làm bài ấy. Tôi cũng lấy lời nỏ nhẹ mà đáp rằng: « Năm những bài của mấy vị Thông-tin gửi đến mà ký tên tác như vậy là người ta có ý kuông muốn cho ai biết tên, phận Chủ-bút phải kiểm duyệt trước, liệu coi hễ

ấn hành được thì ấn hành, báng không thì bỏ; Nếu Báo-quán đã ấn hành rồi mà có điều chi bất tiện thì Báo-quán phải ci lu lấy, chớ không lý mà chỉ danh người Thông-tin mà danh ra; ấy là cái qui-cử trong nghề làm Báo đó, nếu có có điều chi bất bình rong bài ấy thì cứ kiện ngay, hoặc là cậy người làm bài mà nghiến luận lại rồi gửi đến tôi cũng sẵn lòng ấn hành cho có vậy. Lúc ấy cũng có đờn-bà của tôi, (Vị hễ có khách đờn-bà thì đờn-bà nghinh tiếp ấy là (Thường).) Nói giót lời rồi tôi dè cho hai người đờn-bà biện giải với nhau; tình hình đầu bằng có một chú tây lai mình mang đồ Sơn-đá, (Sau mới rõ chú lính Sơn-đá này là chông có chủ hội ấy) ở dưới lầu hàm hồ đi lên, đi ngay lại gần Bureau tôi, đứng lời lẽ mắng ăn nói nghinh ngang. Tôi thấy kẻ vô-phu vô lễ, nên tôi nổi giận mà đuổi quách

hắn xuống lầu, hắn còn muốn sân si, tôi hờ trễ ở trong nhà cứ phép, May cho chàng va, vì người vợ biết đến nhà người mà làm như vậy là lỗi, tay kéo chông chạy tước xuống lầu, vợ chông lên xe rồi còn chưởi thề lập bắp.

Những trẻ ở của tôi nó cũng đáp lễ tôi mà tổng hành vậy thôi. Chớ những nhữ bút nghiên có ai lại đi dùng lời thô-tục như vậy mà nói với đờn-bà bao giờ? những việc oán chạ thù vơ thù dặt ra mà rủa hờn; dẫu cho một đờn con nít rằn lời ấy là lời vô lý thay, lẽ dẫu bài vị Chủ-bút Công-luận-Báo và Lục-tính tân-văn lại chẳng suy nghĩ cho cùng, đi nỡ vội nghe lời của đờn-bà mà đăng báo những đều thô-tục như vậy, tôi e làm nhơ cho cả hai qui-báo đi chẳng?



— Ừ! chào anh, vậy chớ anh dác cháu đi đâu vậy? Húy mèn ời! Mà sao cái bụng nó bình rình vậy anh?

Ồi! rầu quá anh ơi! Phải bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó tròm lơ, da bụng kéo gân xanh, dịch thì xệp con, dung dung như gỏi tai bèo mới là hại cho chớ! Không biết nó đau cái gì lạ quá!

Ý! Thiệt anh lơ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nè! Thăng con tôi đây hỏi đó cũng vậy đa, mà nhờ thuộc Cam-tích của *Nhi-thiên-Đường* nó uống có một hộp mạnh vo. Dè hông! Bây giờ đây ước sức 3 con cọt vật nó cũng không nổi nữa đa anh à!!

Nói thì nói vậy mặt đầu chớ lời tục ngữ có câu: *giáo đư thành oán*. Phải mà. Vì xưa rày tôi vì chức-nghiep mà sửa giùm mấy câu chữ của Lê-hoàng-Mưu Công-luận-báo nói sai, mới đây Tĩnh-Châu với Thủy-Anh cũng có chữ giùm một vài câu Tự-vị sai của Mộng-Trần Lục-tĩnh tân-vào; nên hai cụ hơn tôi mà làm như vậy động có ý làm nhục mà chơi, thiệt hai cụ lếu thì thôi! Vì hơn riêng mà quên *Chức-nghiep*.

Đây tôi xin tỏ cùng Mộng-Trần Lão-tiên-sanb, trước Ngài đã có nói rằng vô-cang với Nông-Cổ đầu cho Nông-Cổ có nói chi cũng chẳng trả lời. Tôi thấy vậy nên sáng có bài của ông Tĩnh-Châu mà tôi ấn hành ra đó là có ý thử Ngài; ấy là mới đăng có một bài mà Ngài đã đổ ọc, quên phứt 2 chữ vô-cang. Mộng-Trần Lão-tiên-sanb ơi! Dầu gì Ngài cũng đã có làm lãnh chức Phủ hàm (đó là ngũ mã huỳnh-đường chớ phải chơi sao?) Tuy nay rui mà Ngài đã bị cách đi rồi thì mặt đầu, chớ *đình phương tuy phá cốt cách du tôn*, có lý nào ngài đi vì một chút huyết khí chi nộ mà Ngài nở quên phẩm giá của Ngài, làm việc nhỏ nhen như vậy, thiên hạ người ta gièm vào, tôi e bất tương cho Lão-tiên-sanb làm chăng?

Nay Lão-tiên-sanb lại ra một câu đối *Tam hành tương phần*, có ý nhục tôi mà chơi cho đã nư giận của Lão-tiên-sanb. Nhưng kỳ Nông-Cổ số 66 rồi đây tôi có hứa lờ với Lão-tiên-sanb, cho nên nay không lẽ mà tôi không đối; song câu đối ấy khó thiệt, tôi kiếm trọn hai ngày mà chưa ra, còn đương lúng túng, vùng nhớ lại lúc trước tôi có xuống Kiên-giang (Rachgia) mà chơi, nghe người trong xứ họ đọc một câu chữ rất nên kỳ kỳ quái quái, tôi hỏi ra mới hay tại đó có một ông Phủ hàm tên là... rồi rầm chi ai đó, nên mấy bợm nho-gia họ đặt ra đề ca tụng mà chơi, có kẻ lại đổ nhau kìm chữ mà đối; ai ngờ từ ấy những nay chẳng ai kìm được câu nào mà đối lại cho xứng. Nay việc cũng thế xảo, Lão-tiên-sanb ra câu đối *Tam hành tương phần* ấy, nếu đem câu *Bá hộ vô cang* này mà đối lại thì có khi hay mà lại có thú vị lắm chớ phải chơi gì! Tuy

vậy mặt lòng, dầu được dầu không tôi cũng xin nhờ Lão-tiên-sanb phủ chánh.

Câu của Lão-tiên-sanb ra:

Bà chủ hội chùa *Ngũ-hành*, bị Chủ-bút *Nông-cổ* trở *ngọc-hành*, nên mới *hoành hành*.

Câu của tôi dâng lại:

Con ông già nhà *bá-hộ*, gặp ông Phủ *Kiên-giang* khoe *âm-hộ*, khó mà *ung-hộ*.

Được không, Lão-tiên-sanb?

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT.

Minh bạch Đổng-liêu

Tôi xem tờ *Nông-cổ Mìn-dâm* số 64, thấy bài của Tĩnh-Châu Tiên-sanb, ngao cười ông Mộng-Trần Chủ-bút nói chữ sai rằng:

Sao mà xưng hô với ba vị Chủ-bút ở khác quán với mình; mà xưng rằng bạn đồng-liêu! Ông Tĩnh-Châu ơi, ông bác bẻ như vậy thì cũng phải, song ông Mộng-Trần chẳng phải là sai, vì người có ý riêng, còn ông *tri kỷ nhưt nhi vị tri kỷ nhi*, vậy thì để tôi tỏ về lại cho ông nghe, cũng là minh oan lại cho liệt-vị khán-quan rõ biết.

Vả Mộng-Trần Tiên-sanb này, bình-nhứt thường hay giả mông giao du, vì vậy nên bọn băng hữu mới gọi người là Mộng-Trần tiên-sanb đó vậy; còn tôi đây, với ông cũng là thiên-lý lương-băng du thức mông. Vả lại ngày trước tôi chiêm bao có nghe ông thuật một chuyện ông chiêm bao với tôi rằng: Ông thầy ông với ông Sắt, ông Mưu và ông Đỉnh, bốn người làm việc chung một sở. Khi rảnh việc quan, thì Tứ-hùng chung lại mà đàm thiên thuyết địa, khi luận tới thời-cuộc Việt-Nam ta, thì đều ứt uất cho chúng-tộc chưa đặng mở mang, liền hẹn với nhau đồng chí ra làm Nhứt-báo, nên ngày nay ứng nghiệm như diễm lãnh, vì vậy cho nên thường ngày ông hay đác chỉ hai chữ Mộng-Trần của ông làm...

và cuộc ở đời vật hữu bốn mạc, sự hữu chung thì, cái tình đồng-nghiep cho hơn cái nghĩa đồng-liêu hay sao! Nên người dùng cái nghĩa trước mà xưng hô rằng bạn đồng-liêu là vì vậy. chớ lẽ nào một tay chấp bút cho báo quán, mà không hiểu chữ đồng-đạo đó g-n,hiệp hay sao, xin khán-quan xét lại, huấn chi ông Mưu ông Đỉnh, đã hai cụ rồi, mà Mộng-Trần còn thêm một cụ nữa sao?

Vả lại xưa, Trương-Nghi có nói với Tân Chiêu-vương rằng: *Phật tri nhi ngôn, vi bất tri*, mà sao ông Tĩnh-Châu với vậy? Chẳng phải là Lục-vấn thiên-tiểu, chưa hồi thì cười! Còn ông là người nào đó vậy? Mà rờ cốt nhục tương tàng, đi đ m iối da mà xáo thiệp, thiệt ông tệ thì thôi, đi dùng cũi đậu mà nấu đậu, làm cho đậu trong kêu đậu ngoài mà rằng: vốn thiệt nột gốc sanh, bậu báo qua chi dữ! ha! ha!!!

Xin khán-quan hãy coi, chữ Mộng với chữ Tĩnh là chi, và chữ Trần với chữ Châu là gì có phải là: *Mộng Tĩnh Trần Châu*, mà chiếc ra đó chẳng? Cũng ví như lời tục nói là một cục máu mà xấn ra tám hai, thì chẳng phải hai người là đồng-bào huỳnh-đệ hay sao? Đi làm lếu cho khán-quan nhạo là cơ kỳ bất đng hờ! hờ!!!

Còn Mộng-Trần huỳnh; anh thiệt cũng lếu lắm, và cuộc chiêm bao chiêm bị, là việc âm thầm, trừ có trong bọn băng-hữu biết đặng mà thôi, phải như giáp mặt người mà giải hòa miệng thì anh gọi là đồng-liêu; thì nào ai bác bẻ nhạo bán ché cười chi anh, lại nhè trong Nhứt-báo mà xưng hô bạn đồng-liêu với bạn khác quán, thì biểu sao em ruột anh không nhạo bán như thế, anh đừng có quen miệng vậy nữa,thời, để tôi cho ít câu kệ mà ca thuộc lòng, đặng đề phòng cái miệng thì ngày sau vô sự.

Kệ viết: *Ti phi chỉ vị đa khai khẩu, phiến nào giai nhơn cương xuất đầu*, chuyện người thì mặt người Âu, nghiến tai giả diết vinh râu hút thuốc gò, đón gánh có mẩu, con sấu có tai, con nai có lạt..... Mồ phật.

Nam-Vang, Dật-Dân.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Buôn the phải bồi thung dung, Thang lan dù bức trướng hồng tâm hoa (1).

Rõ ràng trong ngọc trắng ngà, Giấy giấy sằng đục một tòa thiên nhiên (2).

Sanh càng tỏ nét càng khen, Ngụ tình tay thảo một thiên lạt đường (3).

Nàng rằng: Vãn biệt lòng chàng, Lời lời châu ngọc (4) hàng hàng găm thù.

Hay hèn lẽ cũng nôi-diêu (5), Lòng quê dờ một hai điều ngang ngang.

Lòng còn gởi ân mây vàng, (6) Hoa vãn xin hãy chịu chàng hôm nay.

Rằng: sao nói lạ lũng thay! Nhành kia chẳng phải cội này mà ra? (7)

Nàng càng tuông giọt thu-ba, Đoạn trường lúc ấy nghĩ mà buồn tanh,

Thiếp như hoa đã lia nhánh, (8) Chàng như con bướm liệng vành chực chơi.

Chúa-xuân (9) đánh đã có nơi, Ngán ngày thời chớ giải lời làm chi.

Sanh rằng: từ thuở tương-tri, (10) Tâm riêng riêng những nặng vì nước non.

Trăm năm tính cuộc vườn tròn, Phải gió cho đèn ngọn nguồn lạch sông.

Trong buổi thêu nhâm lúc thung dung. Nấu nước thơm xủ trướng hồng xuống tâm hoa (Kiểu tám.)

Thúc-sanb vừa bước vô thấy rõ ràng, Kiểu trong như ngọc, trắng như ngà. Ngộ như một tòa thiên nhiên nh ến trời đục. (xưng đẹp lắm.)

Sanh càng tỏ nét na, càng thêm khen ngợi.

Mới ngụ tình thảo một bài thơ luật đường mà đưa cho Kiểu.

Kiểu xem rồi, nói rằng: tôi đã biết lòng chàng.

Vả lại lời nói trong thơ như châu ngọc, mỗi hàng mỗi hàng như găm thù.

Hay, hay là dờ, lẽ thì tôi phải nôi diêu (họa thơ lại.)

Nhưng lòng tôi đương nhớ quê nhà nên ngang ngu g trong lòng tôi.

Vào lại là g tôi còn gởi trên đám mây vàng (nhớ cha mẹ.)

Vậy hôm nay tôi xin thiếu chiệu, khi khác tôi sẽ họa lại.

Sanh hỏi Kiểu nói sao mà nghe lạ vậy?

Chớ nào không phải là con Tú-bà hay sao? Kiểu nói: Sanh hỏi tuông giọt thu-ba.

Lúc ấy nghĩ đến sự đoạn trường u a buồn lắm.

Kiểu mới nói với Sanh rằng: thiếp nay như hoa đã lia nhánh;

Còn chàng thì như con bướm liệng vành chực chơi đó.

Lại chàng đã có chúa xuân (là vợ lớn) rồi, Nghĩ ra ngày ngắn, thôi! chớ giải lời mà làm chi.

Sanh thấy Kiểu nói, mới trả lời rằng: từ thuở tôi quen biết đến nay, tấm lòng riêng tôi, tôi những nặng vì non nước đó.

Bởi tôi muốn tính cuộc vườn tròn trăm năm.

Cho nên tôi phải gió đác cho biết ngọn nguồn lạch sông.

NGHĨA XUÔI:

Trong buổi thêu, đương lúc thung dung, nấu nước thơm xủ mảng, xuống, Kiểu đương n, đi tám. Thúc-sanb vừa vô thấy khen rằng: thiệt trong như là ngọc, mà lại trắng như ngà. Nheo nheo như là trời sanh thiên nhiên vậy. Sanh càng tỏ nét na Kiểu rồi, lại càng khen ngợi; nên ngụ tình mới thảo ra một bài thơ mà đưa cho Kiểu. Kiểu coi thơ rồi, bèn nói rằng: tôi đã vãng biết ý chàng rồi, thiệt lời nào cũng như châu với ngọc, thì từ hàng từ hàng như găm thù đó. Rồi Kiểu nói với Thúc-Sanh rằng: Thơ hay, hay là dờ lẽ thì tôi phải họa lại mới phải cho, nhưng đương lúc tôi nhớ quê nhà trong lòng tôi ngang ngang, (lộn xộn) và lại tôi đương nhớ tới cha mẹ tôi nên hôm nay tôi xin chịu thiếu, khi khác tôi sẽ họa lại. Sanh thấy Kiểu nói như vậy mới hỏi rằng: Sao nàng nói nghe lạ lũng vậy, nói vậy hàng không phải là con Tú-Bà sao? Kiểu nghe Sanh hỏi càng tuông giọt thu-ba, (nước mắt trong như nước mùa thu.) Lúc ấy nghĩ đến thân phận bị đoạn trường mà buồn bã. Kiểu mới nói: thôi! Thiếp cũng như hoa đã lia nhánh rồi, còn chàng như con bướm liệng vành chực chơi đó. Chàng đã có chúa-xuân rồi, chơi một ít ngày rồi thôi, cũng chẳng nên giải lời mà làm chi vô ích. Sanh nghe Kiểu nói mới trả lời rằng: Từ thuở tôi quen biết với nàng đến nay, trong tấm lòng riêng tôi, tôi cũng nặng vì non nước đó. Bởi tôi muốn tính việc trăm năm vườn tròn với nhau, cho nên tôi phải hỏi gió cho đến ngọn nguồn lạch sông đó.

DIỄN TÍCH

(1) Tâm hoa: là Túy-Kiểu tám trong phòng. Bởi có á i kể đó: rõ ràng trong ngọc trắng ngà. Có bốn nói Kiểu ngồi thêu s i lắm.

(2) Một tòa thiên nhiên. Chánh-trai-tập: Chủ tự thiên nhiên nhứt dạng cốt tướng. Nghĩa là: Cốt tướng xinh đẹp thiên nhiên như trời đục nên vậy. (Ý nói Kiểu xinh đẹp lắm, người trời sanh.)

(4) Châu ngọc. Có câu Đường thi : Thi thành châu ngọc tại huy hào. Nghĩa là : làm thơ rồi hay như châu ngọc rớt xuống giếng.

(5) Nối diêu : là họa thơ. Có câu Hôn thơ : Điều bắt tước, cầu vĩ tục. Nghĩa là : dưới con diêu không đủ, thế dưới chó. Đòi sau người ta họa thơ với nhau, kêu là tục-diêu, hay là nối diêu.

(6) Mây vàng : con nhớ cha mẹ. Có câu thi : Huỳnh vân tể vạn lý, du tử vị qui tâm. Nghĩa là : mây vàng che muôn dặm, con đi chơi xa lòng chưa tính về. Có bốn lại đọc là : mây Hàng. Tích Địch-nhơn-Kiệt thấy mây núi Thái-hành-San chỉ nói cha mẹ ở dưới đám mây ấy nghe cũng thông. Câu (mây vàng) là nhớ cha mẹ.

(7) Nhành kia, mà ra. Trong Thanh-tâm tài-nhơn tập : Sanh vấn Kiêu viết : Khanh phi Tú-bà nữ-hố? Nghĩa là : Thúc-Sanh hỏi Kiêu : nàng không phải là con gái của Tú-bà sao?

(8) Hoa đã lìa nhánh. Cổ từ : Hoa đi li chi, nang thương chi. Nghĩa là : hoa đã lìa nhánh rồi, khó lên nhánh lại được. (Ý con đã lìa xa cha mẹ.)

(9) Chúa-xuân là vợ lớn.

(10) Từ thuở tương-trì : Nghĩa là : từ ngày quen biết với nhau đến nay.

(3) Luật đường : Đòi nhà Đường mới có luật làm thi tám câu.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

Nữ giới chung

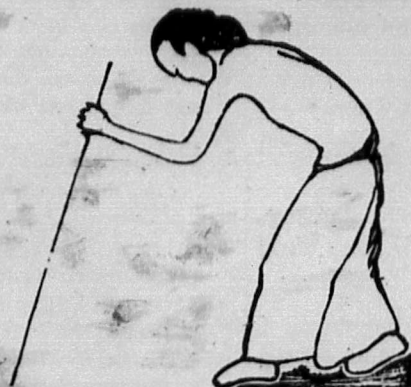
Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00

Giá sáu tháng..... 3 00

Bán lẻ mỗi số..... 0 10

Báo quán tại đường Tabard số 15 Saigon



Tôi cũng vì ham vui mà mang lây bệnh độc rất hiểm nghèo, nay tôi nghe đồn tại tiệm **Nhị-thiên-Đường** ở Chợ-lớn có một thứ thuốc **Sru-độc linh-được** hay lắm; nên tôi phải ráng lặn lội đến đó mua mà uống cho mau lành bệnh, chớ biết sao bây giờ.

THÚ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Huê lưu lạc)

Đến xứ Rốt-dinh-Nga

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Có kẻ nhà nông ở gần, vẫn là quen thuộc với chủ tôi, tìm đến vấn an mà dò thăm tin tức, coi tin đồn có quả vậy chăng. Chủ tôi kêu tôi ra đồng để trên bàn, rồi dạy tôi đi tới đi lui trước mặt. Tôi rút gươm ra cầm ngang mình, xàng khách một cái. Rồi dùng tiếng bần thổ mà hỏi thăm đong mạnh giới thế nào, v.v. Ông ấy có hơi tuổi tác nên nhả châu lơ lệt, phải mang kiếm vó mà coi mới kỹ. Tôi vàng cười rỏ, vì 2 cái kiếm tròn vình như mặt trăng tháng tám! Ông này coi bộ cũng là dòng giống Ngô-công (rit), mỗi

chút đều muốn *vết chày!* Ông bảo chủ tôi thì đem ra chợ, vô làng, mà cho thiên hạ đến coi đặng lây tiền. Rồi hai người ngồi lại xầm xì cũng nhau chuyện chi lâu lắm. Nhưng mà tôi ở xa nên nghe không được.

Sáng ra, tôi kìm đều hỏi ý Tiểu-thơ nhờ nghe bà chủ nhà nói, nên đem các lời thuật lại tôi nghe. Rồi nâng rơi lụy đầm đề, nghĩ vì họa phước không chừng, « *chưa vui sum hiệp, đã sầu chia phôi* », và lại mấy tay *sân-giã-cộc* cần vắn vọt một buổi chợ, còn gì tôi mà kể. Đã vậy, lửa lờ thân thể thì còn chi danh giá. Năng biết bình sanh tôi hay tự hêm việc ấy, nên nay nghe nói bắt tôi ra cho chúng coi mà lây tiền, thì năng không an dạ.

Còn tôi, nói chi miên, tôi chẳng lo buồn chi lắm. Tôi biết sao chẳng kiếp thì chầy cũng đặng thung dung như cũ. Lại nghĩ vì có khi biển có khi thường, dầu bực thiên-tử thánh-nhơn mà đến lúc như vậy cũng không chỗi cãi.

Quả vậy, chủ tôi nghe lời bạn tát bắt bỏ tôi vô thùng, quả buổi chợ mai, chở thàng ra làng với nàng con gái. Cái thùng tôi nằm kín mít chưa có vài ba lỗ hơi cho thở. Thương thay tiểu-thơ có dạ lo xa, lót dưới đáy thùng một tấm nệm dày cho tôi êm bớt. Nhưng mà đường sá chông gai, bị day lắt nào nong cay đắng! Phần con ngựa chạy mau, vồng lắt hồng tròn, khác nào như mây trận ngồi thuyền dòng tở! Bạn đi chừng nửa giờ đường. Dọc đường chủ tôi ghé lại một cái quán kia, hai đảng giá cả xong xuôi, ông bèn cho chủ quán mượn cái rọ nấy, rồi tổng bản rao cho thiên-hạ đến coi thú-linh mới bắt.

Chủ quán chọn một căn nhà trống rộng rãi hơn hết rồi nhất ra một cái bàn to lớn, để tôi trên ấy. Còn tiểu-thơ thì ngồi riêng cái ghế một bên, để coi chừng coi đời tôi và cất nghĩa cho tôi hiểu phải làm việc gì. Chủ tôi lại sợ e nhiều người vào ra lộn xộn, nên đứng

Chư tôn

Muốn mua đất đặng cất phố chăng?

Có người muốn bán một sỏ đất chừng 10 ngàn thước vuông. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hòa chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn tược mát mẻ, cau dừa cây trái đủ, Liệt-vị mua rồi m. ầu cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho mượn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vuông chừng 1\$20 — 1\$30 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc gio nơi bần-quán mà thương nghị.

N. C. M. D.

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00

Giá sáu tháng..... 3 00

Bán lẻ mỗi số..... 0 15

Báo quán tại đường Catinat số 157 Saigon

Ghe lương bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lương bằng cây sao, tự mài chỉ lái liền lạc tới làm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thềm hạ mộ. trước mũi, dài 8 phan. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lúc chầu ai muốn mua, xin đến bay li viết thư cho N. C. M. D. mà thương nghị là cả.

Rượu Cỗ-nhạc VIEILLE

EAU-DE-VIE DE JEAN LA

là một thứ rượu rất có danh-tiêng hơn bốn chục năm nay

DENTIFRICES
TRƯỚC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHIA
BÉNÉDICTINS
de SOULAC
LÀM RA
Thuốc nước, thuốc sệt,
thuốc bột hay là xà-bông.

Đại-việt Tập-chy

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00

Giá sáu tháng..... 3 00

Bán lẻ mỗi tập..... 0 50

Báo-quán tại Lon-xuyen

trước giữ cửa, chẳng hề cho lọt vô quá vài mươi người. Mỗi khi, tôi đi tới đi lui trên mặt bàn, theo lời tiểu-thơ truyền lại. Tiểu-thơ lại lựa ít câu để để mà hỏi cho tôi trả lời cho thiên hạ coi: Tôi cũng biết ý, nên mỗi lần chuyển kỳ thăm lức là ré om sòm. Tôi day mặt qua phía đông người, xuống gối chào hỏi nghiêm trang.

Chủ quán lấy một cái bao tay (lớn bằng ly-côi!) rút rượu trao cho tôi. Tôi hai tay tiếp lấy, cất lên nút cạn một hơi mà chúc lành cho ai nấy. Xong rồi tôi rút gươm ra múa men một hồi. Rồi tiểu-thơ quán ra cho tôi một nudi rơm lớn. Tôi quán chập hai đầu cây gươm mà đi quờn một hồi. — (Nguyên nghề này thấy tôi tập luyện hồi thuở xuân sanh). — Ngày ấy tôi bị chường mặt tới mười hai lần, mà mỗi lần cũng có bao nhiêu nghề củ! Nào nề thân thể, buồn thắm vô cùng.

Còn kẻ bần-quan thì xầm xì to nhỏ nhau, lớp thì luận nhau về hình thó mông

mảnh của tôi (lớp thì trầm trở về các lời thề-tháo máu-thiền của tôi đương thời, làm cho bao nhiêu người còn chớ chực cửa ngoài xôn xao nhộn nhực, hồng xô đại cửa mà chửi vào.

Mà chủ tôi cứ thủ lợi tư làm gốc; chẳng cho ai đá động rờ rẫm tới mình tôi, nên lối ghé đặt đãi chung quanh bàn cách xa mười thước. Tuy vậy mà ngựa không hết bại. Có một trò tánh hay liến xáo, liện đại vào mình tôi một hột táo khô, may tôi lẹ mắt né qua, bằng chẳng thì hột táo sa vào đầu cũng bẻ óc. Cha chã! Hột táo làm sao mà lớn không thua gì trái bí rợ! Chủ quán chợt thấy xách đầu thàng nhỏ đúi ra cho rồi đời liền xáo!

Ngày ấy xong, chủ quán lại treo bản đồ lên, định ngày mai chợ đông mở cửa. Rồi chủ tôi dạy sửa sang cho tôi một cái xe riêng cho xứng đáng, vì ông dòm biết tôi nết mỗi đã nhiều; trọn tám giờ nắng mưa lãng xã, lại phần la hét ở đầu rất cỡ.

Khi trở về nhà trường cũng để cho yên mà nghỉ ngơi cho sớm. Nhưng mà không đâu! Vừa bước xuống xe thì đám thôn-lân chức-việc vô lại nhộn nhàn. Bữa chiều ấy, nam phụ lão ấu tính hơn bốn năm mươi mạng!

Chủ tôi thấy càng ngày càng đặc mối hàng, nên tính dẫn tôi đến kinh-đô một chuyến.

Bên sửa sang hành-lý hẳn hoi, giao các việc lại cho phu-nhơn, rồi ngày 17 Aoút 1703 cùng nhau để hué cất gánh lên đường, nhắm kinh-đô tách dặm.

Chủ tôi để tiểu-thơ ngồi sau lưng (cỡi ngựa), tay cầm 1 cái hộp nhỏ, ngoài bao một lớp nỉ xanh.

Khán-quan biết đặng ai trong ấy hay không? — Tôi da! Tôi nằm ngay gối, bát ngêu ngao đưa theo vó ngựa!

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. D.

SOCTRANG «KHÁCH-SANG»

TÂN-PHÁT-LỢI dtt TỰ-CẢNH
Đường cầu tàu đi lên

Phòng nghỉ dọn sạch sẽ. Quý-khách có điệp đi Sóc-trăng, xin ghé nghỉ một lần thử coi, thì được đẹp lòng. Tiệm tôi tiếp rước một cách tử tế. Như quý khách muốn dùng bữa, tôi sẵn lòng dọn cho mà dùng ở hàng tinh tiên. Còn đi xe-kéo đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng trả tiền xe cho quý-khách.

GIA PHÒNG:
Hạng nhất..... 1\$00
Hạng nhì..... 0.60

Kính thỉnh.
TỰ-CẢNH.

Lời rao

NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH HIỆU
« **Bá nhân Truyền** »
Để bán tại nhà in J. VIỆT
59 Rue d'Ormay Saigon

Giá mỗi cuốn 0\$50
Xin chú vị hãy mua mà coi
sau cho em cháu nó coi mà học
đòi bắt chước.

HUYNH-THUỐC-MẬU đôn kính

QUYNH-MY

NGUYỄN-NGOC-CU'

Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, tâm, cám, trà-hột, trà-tàn, thuốc hút cũng các vậy dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố gửi giấy, thì có kẻ để đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm tại g cũng được. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông thả xin chú vị ghé chơi một phen thì sẽ rõ

LỜI RAO RẤT CẦN YÊU

Đơn bà con gái nên xem



Quần-dông, Xương-thủy-dưỡng,
Sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huôn,
quần cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huôn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mười năm tại Quảng-dông, nay danh van cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nước-mắm, chẳng ngọt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò thế cứu nhân, cất nhà chế thuốc riêng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chế thuốc huôn này thêm cho nhiều mà rải ra cho đến trong Thế-giới. Nếu đơn-bà mà dùng nó thì ít tiêu trừ bệnh khổ, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tạo-vật chỗ còn khuyết điểm, cũng thế theo lòng hảo sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý cho hôn-dưỡng là tiệm Dù-nam-Long ở tại Chợ-lớn, đường Canton, số 32, có bán, còn trong Lục-tỉnh mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi bữa uống 1 huôn, uống với nước trà, kỳ ăn đó sống sít rau cỏ lạnh lẽo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới tường hay giờ. Vì có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư tử đạp trái đất thì mới khỏi lầm đó giả, mỗi hộp chác giá 1\$00.

Thuốc huôn này chủ trị đơn-bà con-gái tiên thiên bất túc, khí thể bất vượng, hậu thiên thác dưỡng huyết-mạch kém hao; đường kính hoặc số 11 hoặc trẻ, thoát có thoát không, hoặc có đường kính thì đại bụng, hoặc bạch-đới, hoặc huyết hãm, phàm các bệnh ấy thầy đều dùng được. Thuốc huôn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-được mà thôi, thiệt là chứng-từ linh-dơn đó. Người nào không thai nghén, hễ uống nó thường thì ít thầy hiệu nghiệm.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL

Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiêu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là :
Bàn ăn mặc-dá dài, có chân 2k đều. — Bàn ăn mặc-dá tròn có kế thờ h. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiểu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ 15 cây. — Bàn xây cốt mặc-liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3 kiểu. — Váng một chơn tiện, váng ghế hai, và váng ba. Tủ thờ, chân 3 kiểu; Tủ áo, Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiềm (colonne) ghế bàn-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiểu, ghế Bànnguyệt, bàn viết 3 kiểu, váng một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiềm thờ, bằng cây trắc, cặm lại, gỗ óc-áo là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo không giả dối.

Xin quý ông có muốn dùng các món đồ chường dọn trong nhà, thì xin gửi 1 ơ, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiêu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quý-vị.

CHỦ TRẠI MỘC.
cần khải

LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay : Nhà nũ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VINH-PHÁT ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mái mề, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện lẽ cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiền kính sĩ là tuề nào.

ANTOINE BÀU, đôn kính.
N° 53, Amiral Courbet.



Kính cùng chú-vị dạng rõ:

Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng có đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nơi, không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mục lục các thứ con dấu để quý-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ. Xin quý-khách chiếu cố, tôi rất cảm ơn lòng nhiệt-thành.

T. KHANH-LONG
Graveur
149, rue Catinat, Saigon.

Lời rao

Kính cáo cùng chú-vị dạng rõ, nay tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường Gia-phú tiệm này sửa xe máy, sơn hãm xe máy, xi nickel, đồng xe kéo, sửa xe kéo, và có bán đủ các thứ phụ tùng cho xe máy và xe kéo, xin quý-vị tưởng nghĩa đóng-bang, có sửa máy chi, đem đến tôi sẽ tính giá rẻ, lại trong tiệm cũng có trữ bán sách Diên-lục cổ tịch, cuộn thứ nhất.

Ngô-văn-Tri kêu rằng: Tư-Khỉ
tại đường Gia-phú Bình-tây.

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. — Cholon 300

Tiệm chánh ở tại Quảng-dông, ông Lương-y Vi-Tế-Sanh chế ra.

Siru - Độc - Linh - Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hễ mang lấy nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất thâm, rất độc, cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hào-khiet, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy dạng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu hay dùng những vị Bà-đậu-sương mà xô cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đắng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa dạng, ấy phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng lẽ cái độc mà nó vào mình, tại nó cứ vào theo mấy nơi mạch mau, chớ không phải là ở hoai một chỗ, nếu xô như vậy mà xô ra mây nơ, mạch mau trong cả châu-thân dạng sao? Bất quá là rúc cái nhiệt độc nó đương hành mà cho xô ra, hoặc cho nó hạ xuống, dạng mà làm cho bệnh giảm xấp tuờ đó mà thôi, chớ nói làm cho độc ấy hay là nằm trong mình mà hai thang thì là làm to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y dạng nghiệm-giữ các chứng bệnh ấy mà chế thuốc này ra đây, để mà cứu người xa-giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngùn không xô tằm, cũng không tằm mỗi ngày xô hai lần, còn bình nhẹ thì mỗi ngày xô một lần, không đau bụng cũng như thế người mạnh lại dẫn vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là nơi thở mà ra. Dầu vậy người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khoẻ khoắn.

Chủ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương,
- Tim-la lở loét,
- Đau bệnh hột-xoài,
- Huyết kuo huyết độc,
- Ghè độc lấy lựa,
- Hạch nơi chỗ độc,
- Bản thân bất toại,
- Dương-mai mọc mọc,
- Ung thư nhọt ghè,
- Lát voi lát đóng tiền,
- Vô danh thủng độc,
- Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiếc tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc huôn, uống mỗi lần ba huôn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải cứ đỡ ăn chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc huôn giá là..... 3\$ 00

LIÊN-THÀNH

BÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY

Tư-bản hiện được: 93.200.000

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp lư, ch... sen đầu ngon lại, là chỗ để thay đổi những chữ làm dấu riêng là a, b, c, d, h, k, m, n, x, t, trên nắp vòm đó đóng hai chữ 蓮城 ai muốn mua nước-mắm thiệt, thì phải coi cho kỹ. Ai muốn mua nước-mắm thiệt, thì mua những thứ nước-mắm hiệu đã cấu-chứng (Marque déposée) của Công-ty « LIEN-THANH » đây

LIEN-THANH. Cần phải

PNOM-PENH BAZAR TRƯỜNG-XUÂN

BÁN SĨ **BÁN LẺ**

Tại xứ ta, người Tàu và Ấn-độ chẳng phải là bán rong hàng hóa nước họ đem qua, phần nhiều mua của các hãng tại Saigon.

Đây bốn hiệu đã tằm đến góc cột (chánh các nhà công nghệ) hàng ngoại quốc mà sĩ lại cho họ, kể đã 10 năm trời. Vậy ai muốn sĩ vật chi, hãy mua một ít món hàng kiểu bán thứ coi, rồi sau sẽ mua nhiều, thì bốn hiệu cũng tính giá si gửi con're remboursement cho :

- Xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, đồng-hồ, tàu lạng, kiền đồ hình, hình có khuôn, chưng đèn, mỗi hộp 12 cái khác thứ (đồ trẻ chơi)..... 0\$90
- Cartes postales giặc Âu-châu một trăm. 2\$50
- Khăn bàn lông dệt bông hoa hoè, 0=67 x 1=45, 12 cái..... 10\$00
- Giấy viết thơ, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu,
 - « Toile Superfine » 12 hộp. 9\$95
 - « Cosette » 12 hộp..... 9 80
 - « Ydylle » 12 hộp..... 8 55
- Bao thơ vàng thớ thường một ngàn cái. 3 00
- Bàn chải răng, 12 cái..... 1 30

Le Directeur Gérant :

Lý-Như-Đư

25-26 Quai Piquet, Phnom-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lược-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiêu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot, có đóng sẵn đủ bằng án dài mặt gỗ liễn từ 1m40 cho đến 2m20, bề ngang 0m80 cho đến 1m15; bằng án chèo kiểu tứ linh (long, lân, qui, phụng), bằng án cửa cổng 7, 8 trụ - cho đến 12 trụ, và bằng án mặt đá; bằng tròn một cột xây, chưng chạm tam lần từ 1m55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giấy lá tây, bằng rượu (table d'apéritifs), bằng khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rửa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, th áo trơn, th áo kiền, th thờ cần, biển liễn, thanh thờ kiền vẽ sơn thủy, chữ đc, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đào, mặt dàu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chưng đèn, đài, hộp, khay, kỹ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, bết thầy đều làm bằng cây danh mộc, chèo theo kiểu kim thời tron bền, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái tiệm ngành có bán đủ thứ rượu và đồ danh mộc thứ cần thứ tron đều có đủ.

Kính xin chư-tôn quý-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sàng, hoặc là đặt món chi chưng dọn trong nhà thì tôi sáng lòng mau làm cho vừa ý quý ông.

NGUYỄN-LONG-THAO,
Chủ trại kính cáo.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
đường Luro môn bài 99 và 101.

(Đặt-hộ) Saigon

TRẦN-VÂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lược-châu quý khách dạng rỏ : Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là : Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe ch sữa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-ti bèn tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuồng đạp hai tiếng, bình để thấp đèn khí đá theo xe, sơn xe. — và sửa xe.

Cúi xin quý khách có dịp đến Đát-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mea giúp làm ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cò. Còn chư quý khách ở xa muốn gửi thợ thì thân-món chi cùng giá cũ tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cung có gửi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-ti, đồ bắc kê da tây nơi tiệm Thái-Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lược-tính-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VÂN-HIỆP kính cáo.

HAY LẮM! HAY LẮM!!
Nhân nguyệt văn đáp
(LA LUNE ET LA FOÛTE)
Traduction libre

PAR

NGUYỄN-CÔNG-HÒA

Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán.
Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng có bán.



Thuốc Phát-lãnh-huân trị bệnh nóng lạnh rất nên thần hiệu; tại tiệm Nhị-thiên-đường ở Cholon có bán.

Lời rao

Kính cáo cũng chư quý ông và quý thầy dạng hay.

Tôi là Nguyễn-vân-Mít chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 1^{er} d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49.

Xin quý ông và quý thầy nhâm lúc nhàn du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VÂN-MÍT
49, rue d'Ormay, 49
SAIGON

VỰA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HANG MOITET VÀ CÔNG-TY

BLANC và HAUFF

Đường Esplanade, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và rọ ve)

MAISON FONDÉE EN 1828

Perrier



WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước **PERRIER**

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới vắt ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo lén



Sữa bò hiệu **CON GẤU** tại hành Suisse làm ra

Giay hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu **UNDERVOD**, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Kính lời cho Lược-châu chư quý-khách dạng rỏ : Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiền-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Cholon, đường Thủy-bình (Rue des Marin) số 180, tự danh là hàng

el 30-núi, nên tôi thương hiệu ý quý-bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiếu cố cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong Lược-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VÂN-Lạc dit Bly-khôn,